TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH
BẢO MINH
ISO 9001: 2008
Call Center: 1800 - 588812
26 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp.HCM - ĐT:028 3829 4180 - Fax: 028 3829 4185 - Email: baominh@baominh.com.vn - Website: www.baominh.com.vn

Số: 1429/2025-BM/CN

TP. HCM, ngày 30 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

V/v: Ban hành Quy tắc, Biểu phí sản phẩm Bảo hiểm sức khỏe và tai nạn khách du lịch quốc tế

TỔNG GIÁM ĐỐC

- *Căn cứ giấy phép thành lập và hoạt động số: 27GP/KDBH ngày 08/09/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh ban hành kèm theo Quyết định số 1366/2025-BM/HĐQT ngày 19/06/2025 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh;*
- *Căn cứ Công văn số 9604/BTC-QLBH ngày 30/06/2025 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận phương pháp, cơ sở tính phí sản phẩm sức khỏe;*
- *Căn cứ Tờ trình của Ban Bảo hiểm Con người ngày 30/06/2025.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này các tài liệu bao gồm:

1. Quy tắc Bảo hiểm sức khỏe và tai nạn khách du lịch quốc tế.
2. Biểu phí sản phẩm Bảo hiểm sức khỏe và tai nạn khách du lịch quốc tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2025.

Điều 3. Các Ông/Bà Phó Tổng Giám đốc; Giám đốc/Phó Giám đốc các Ban, Trung tâm tại Trụ sở chính; Giám đốc các Công ty thành viên và Đơn vị trực thuộc; các Đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

Phạm Minh Tuân

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban Điều hành;
- Lưu: VT, Ban BHCN.

QUY TẮC BẢO HIỂM SỨC KHỎE VÀ TAI NẠN KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ

(Ban hành theo Quyết định số 1429/2025-BM/CN ngày 30/06/2025 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh)

MỤC LỤC

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG 1

Điều 1. Phạm vi địa lý 1

Điều 2. Người được bảo hiểm 1

Điều 3. Các định nghĩa 1

Điều 4. Số tiền bảo hiểm 9

Điều 5. Thời hạn bảo hiểm 10

Điều 6. Phí bảo hiểm 10

Điều 7. Thời hạn đóng phí bảo hiểm 10

Điều 8. Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm 10

Điều 9. Điều khoản chuyển đổi sang Hợp đồng bảo hiểm cá nhân 10

Điều 10. Các điều kiện chung 11

CHƯƠNG II. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM 12

Điều 11. Phạm vi bảo hiểm 12

Điều 12. Quyền lợi bảo hiểm 12

CHƯƠNG III. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM 26

Điều 13. Các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm 26

CHƯƠNG IV. GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG BẢO HIỂM 28

Điều 14. Hồ sơ yêu cầu bồi thường 28

Điều 15. Thời hạn thông báo sự kiện bảo hiểm và nộp hồ sơ yêu cầu bồi thường 30

Điều 16. Thời hạn bồi thường, trả tiền bảo hiểm 31

Điều 17. Trưng cầu giám định 31

CHƯƠNG V. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN 31

Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm 31

Điều 19. Quyền và nghĩa vụ của Bảo Minh 32

Điều 20. Nghĩa vụ kê khai trung thực 32

CHƯƠNG VI. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP 33

Điều 21. Phương thức giải quyết tranh chấp 33

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi địa lý

Phạm vi địa lý được bảo hiểm là một trong 03 vùng sau đây, tùy thuộc lựa chọn của Bên mua bảo hiểm và được quy định cụ thể tại Hợp đồng bảo hiểm.

Vùng 1: Đông Nam Á.

Vùng 2: Châu Á (Áp dụng cho các nước châu Á và thêm Australia, New Zealand trừ Nhật).

Vùng 3: Toàn thế giới.

Điều 2. Người được bảo hiểm

1. Người được bảo hiểm

a. Là cá nhân có sức khỏe được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm

b. Người được bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện tham gia bảo hiểm sau đây:

- Người được bảo hiểm là mọi công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài từ đủ 15 ngày tuổi trở lên.
- Không bị thương tật vĩnh viễn từ 80% trở lên.
- Không bị bệnh tâm thần.

Trường hợp tham gia bảo hiểm không đúng điều kiện trên, Bảo Minh có quyền chấm dứt bảo hiểm và không chịu trách nhiệm với quyền lợi bảo hiểm đã đăng ký.

2. Đối tượng bảo hiểm

Là sức khỏe của Người được bảo hiểm.

Điều 3. Các định nghĩa

Những thuật ngữ sau đây trong Quy tắc này được hiểu:

1. Bảo Minh

Là Tổng Công Ty Cổ Phần Bảo Minh và các Công ty thành viên, đơn vị trực thuộc Bảo Minh.

2. Bên mua bảo hiểm

Là tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, hoặc cá nhân tại Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm. Bên mua bảo hiểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm với Bảo Minh và đóng phí bảo hiểm.

3. Người thụ hưởng

Là tổ chức, cá nhân được Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm. Trường hợp Người được bảo hiểm chết/mất năng lực hành vi dân sự mà không có chỉ định Người thụ hưởng thì Bảo Minh sẽ giải quyết theo các quy định pháp luật về đại diện và thừa kế.

4. Tuổi

Là tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, tính theo ngày sinh nhật gần nhất (dương lịch) trước ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm.

5. Sự kiện bảo hiểm

Là sự kiện khách quan do các bên thỏa thuận hoặc pháp luật quy định mà khi sự kiện đó

xảy ra thì Bảo Minh phải bồi thường, trả tiền bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm.

6. Hợp đồng bảo hiểm

Là hợp đồng được ký kết giữa Bảo Minh và Bên mua bảo hiểm, theo đó Bên mua bảo hiểm phải đóng phí bảo hiểm, Bảo Minh phải trả một khoản tiền bảo hiểm cho Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng khi xảy ra sự kiện bảo hiểm thuộc phạm vi bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm bao gồm:

a. Quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm;
b. Tài liệu tóm tắt quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm;
c. Hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, đơn bảo hiểm hoặc các hình thức bằng chứng giao kết Hợp đồng bảo hiểm khác theo quy định pháp luật (áp dụng đối với từng sản phẩm bảo hiểm);
d. Bản yêu cầu bảo hiểm;
e. Các phụ lục, sửa đổi bổ sung (nếu có).

Những tài liệu trên là những bộ phận cấu thành không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm.

7. Hợp đồng bảo hiểm gia đình

a. Là Hợp đồng bảo hiểm được giao kết giữa Bảo Minh và Bên mua bảo hiểm để nhận bảo hiểm cho Gia đình của Người được bảo hiểm tuân theo các điều kiện, điều khoản bảo hiểm quy định tại Quy tắc bảo hiểm này.
b. Gia đình của Người được bảo hiểm được hiểu bao gồm các thành viên sau:
   - Người được bảo hiểm; và
   - Vợ/chồng của Người được bảo hiểm; và/hoặc con hợp pháp của Người được bảo hiểm (không giới hạn số lượng) với điều kiện con hợp pháp phải thỏa mãn đầy đủ các điều kiện dưới đây:
     + Đang độc thân;
     + Hiện không đi làm;
     + Dưới 18 tuổi (hoặc từ đủ 18 tuổi đến 23 tuổi nếu đang theo học toàn thời gian tại một trường học được công nhận).
c. Con của Người được bảo hiểm trong Hợp đồng bảo hiểm Gia đình phải đi kèm với ít nhất một người trong số những người lớn được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm đó, trong bất kỳ Chuyến đi nào được tiến hành trong thời hạn bảo hiểm.
d. Nếu có từ 2 người trở lên có quan hệ là người sử dụng lao động và người lao động với nhau thì những người này không thuộc phạm vi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm Gia đình.

8. Bảng quyền lợi bảo hiểm

Bảng quyền lợi bảo hiểm cung cấp các thông tin về quyền lợi bảo hiểm của Người được bảo hiểm. Bảng quyền lợi bảo hiểm được cung cấp cùng và là bộ phận không thể tách rời của Quy tắc bảo hiểm này và Hợp đồng bảo hiểm.

9. Chương trình bảo hiểm lựa chọn

Là phần thể hiện các quyền lợi bảo hiểm được lựa chọn bởi Bên mua bảo hiểm và được ghi rõ trên Hợp đồng bảo hiểm.

10. Bác sĩ

Là người có bằng cấp chuyên môn y khoa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc thừa nhận được hành nghề y hợp pháp trong phạm vi giấy phép theo pháp luật của nước sở tại nơi Người được bảo hiểm tiến hành việc khám và điều trị.

Bác sĩ không được đồng thời là: Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm, người thụ hưởng, vợ hoặc chồng, bố, mẹ, bố vợ, mẹ vợ, bố chồng, mẹ chồng hoặc con đẻ, con riêng của vợ hoặc chồng, con nuôi hợp pháp, anh chị em ruột của Người được bảo hiểm, hay người đi cùng với Người được bảo hiểm trong chuyến đi.

11. Bệnh viện

Là một cơ sở y tế khám chữa bệnh được thành lập và hoạt động theo pháp luật của Việt Nam hoặc nước sở tại và:

a. Có khả năng và phương tiện chẩn đoán bệnh, điều trị và phẫu thuật.
b. Có điều kiện thuận lợi cho việc điều trị nội trú, ngoại trú và có hệ thống theo dõi sức khỏe hàng ngày cho các bệnh nhân điều trị nội trú, ngoại trú.
c. Không phải là nơi để an dưỡng phục hồi sức khỏe hoặc có mục đích là phục vụ cho người già, dưỡng lão hoặc giúp đỡ cai nghiện rượu, thuốc phiện, ma tuý hoặc để điều trị rối loạn tâm thần, điều trị bệnh phong hoặc là nơi điều trị suối khoáng, xông hơi, massage.
d. Không bao gồm các Trạm y tế cấp xã, phường, thị trấn; Phòng khám, phòng mạch hoặc các loại phòng khám tương tự khác.
e. Có chứng từ, hóa đơn hoặc các loại chứng từ tài chính khác hợp pháp theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

12. Phòng khám

Là cơ sở y tế cung cấp đầy đủ các cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế phục vụ cho công tác chẩn đoán/khám và điều trị bệnh nhân theo quy định. Phòng khám phải có Giấy phép hoạt động kinh doanh hợp pháp và chứng chỉ hành nghề của từng cá nhân trong phòng khám.

Có chứng từ, hóa đơn hoặc các loại chứng từ tài chính khác hợp pháp theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

13. Cơ sở y tế

Là Bệnh viện và Phòng khám như định nghĩa.

14. Thành viên trong gia đình

Là vợ/chồng hợp pháp, bố mẹ, bố mẹ vợ/chồng, bố/mẹ kế, con (bao gồm con ruột, con riêng của vợ hoặc chồng, con nuôi hợp pháp), anh chị em ruột, anh chị em dâu/rể, ông bà, cháu (cháu nội, cháu ngoại hoặc cháu ruột), người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm.

15. Người đi cùng

Là người đi cùng Người được bảo hiểm trong chuyến đi và cũng phải được bảo hiểm bởi một Hợp đồng bảo hiểm du lịch của Bảo Minh cho cùng một chuyến đi đó.

16. Chuyến đi

Có nghĩa là hành trình do Người được bảo hiểm thực hiện theo lịch trình khởi hành ở Việt Nam tính từ sau khi hoàn tất thủ tục xuất cảnh để đến điểm đến ở nước ngoài và kết thúc khi xảy ra sự kiện đầu tiên thuộc một trong số những sự kiện dưới đây:

a. Thời hạn bảo hiểm quy định tại Hợp đồng bảo hiểm kết thúc.
b. Người được bảo hiểm trở về nơi thường trú của mình.
c. Người được bảo hiểm về đến Việt Nam và sau khi hoàn tất thủ tục nhập cảnh.

17. Tai nạn

a. Là sự kiện hoặc chuỗi sự kiện bất ngờ không lường trước được xảy ra ngoài sự kiểm soát của Người được bảo hiểm gây ra bởi một lực bên ngoài và hữu hình lên thân thể của Người được bảo hiểm, xảy ra trong thời hạn bảo hiểm.
b. Là nguyên nhân trực tiếp và duy nhất gây ra thương tật hoặc tử vong đối với Người được bảo hiểm.

18. Thương tật thân thể

Là những tổn thương của cơ thể Người được bảo hiểm mà nguyên nhân trực tiếp và duy nhất do tai nạn gây ra và không liên quan với các nguyên nhân gây ra tử vong hay thương tật toàn bộ vĩnh viễn trong suốt thời hạn bảo hiểm

19. Thương tật vĩnh viễn

Là Người được bảo hiểm mất một phần hoặc toàn bộ chức năng của một hay nhiều bộ phận trong cơ thể và không có khả năng hồi phục, bao gồm Thương tật toàn bộ vĩnh viễn và Thương tật bộ phận vĩnh viễn

20. Thương tật toàn bộ vĩnh viễn

a. Thương tật toàn bộ vĩnh viễn được xem xét chi trả khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
   - Người được bảo hiểm bị mất, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của: hai tay; hoặc hai chân; hoặc một tay và một chân; hoặc hai mắt; hoặc một tay và một mắt; hoặc một chân và một mắt. Trong trường hợp này, mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của tay được tính từ cổ tay trở lên; mất hoàn toàn, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của chân được tính từ mắt cá chân trở lên; mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của mắt được hiểu là mất hoàn toàn hoặc mù hoàn toàn;
   - Người được bảo hiểm bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên theo xác nhận của cơ quan y tế hoặc Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp được doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài chấp thuận.

b. Việc chứng nhận Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể (tay, chân hoặc mắt) có thể được thực hiện ngay sau khi sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị.

   Việc chứng nhận bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể hoặc mù hoàn toàn hoặc bị tổn thương cơ thể từ 81% trở lên được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán.

21. Ốm đau/bệnh tật

Là tình trạng cơ thể có dấu hiệu của một bệnh lý khác với tình trạng sức khỏe bình thường được biểu hiện bằng các triệu chứng hay hội chứng có chẩn đoán của Bác sĩ xảy ra trong thời hạn bảo hiểm mà không phải là tình trạng y tế tồn tại từ trước.

22. Thương tật thân thể hay ốm đau trầm trọng

Là tình trạng mà phải được điều trị bởi một Bác sĩ và theo chứng nhận của Bác sĩ đó thì tình trạng lúc đó là nguy kịch, nguy hiểm tới tính mạng và không phù hợp cho chuyến đi hoặc không thể tiếp tục chuyến đi theo kế hoạch ban đầu.

23. Biến chứng thai sản

Là tình trạng bất thường của bào thai, hoặc biến chứng do nguyên nhân bệnh lý phát sinh trong quá trình mang thai của Người được bảo hiểm (không phải là việc điều trị vô sinh, sinh non, sinh đẻ) cần điều trị theo chỉ định của Bác sĩ. Biến chứng thai sản bao gồm các trường hợp sau:

a. Sảy thai hoặc thai nhi chết trong tử cung.
b. Mang thai trứng nước.
c. Thai ngoài tử cung.
d. Băng huyết sau khi sinh.
e. Sót nhau thai trong tử cung sau khi sinh.
f. Phá thai điều trị bao gồm các trường hợp phá thai do các bệnh lý di truyền/dị tật bẩm sinh của thai nhi hoặc phải chấm dứt thai kì để bảo vệ sức khỏe của người mẹ theo chỉ định của Bác sĩ.
g. Biến chứng của các nguyên nhân nêu trên.

24. Thuốc kê theo đơn của bác sĩ

Là những thuốc, dược phẩm có số đăng ký là thuốc, được bán và sử dụng theo đơn của Bác sĩ và theo quy định của pháp luật. Không bao gồm thực phẩm chức năng, dược mỹ phẩm, mỹ phẩm, khoáng chất, chế phẩm, thuốc bổ, vitamin.

25. Chi phí y tế

Là các chi phí y tế phát sinh cần thiết và hợp lý ở nước ngoài trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày xảy ra rủi ro được bảo hiểm của Người được bảo hiểm trả cho một Bác sĩ, một Bệnh viện/phòng khám và/hay dịch vụ cấp cứu liên quan đến việc điều trị y tế, phẫu thuật, chụp X quang, nằm viện, chăm sóc người bệnh, bao gồm chi phí đồ dùng y tế và

thuê xe cứu thương và bao gồm cả chi phí điều trị răng nếu việc điều trị răng là cần thiết để khôi phục răng thật và lành lặn do Tai nạn gây ra.
Để được chi trả theo Quy tắc bảo hiểm này, việc điều trị phải được chỉ định bởi một Bác sĩ và sẽ không vượt quá mức chi phí chung của các nhà cung cấp dịch vụ y tế có cùng mức độ và trong cùng phạm vi tỉnh, thành phố nơi phát sinh các chi phí đó.

26. Khám, chữa bệnh/Điều trị y tế/Điều trị

Là việc sử dụng các phương pháp chuyên môn kỹ thuật đã được công nhận và thuốc đã được phép lưu hành để cấp cứu, điều trị, theo chỉ định của bác sĩ trực tiếp thực hiện điều trị cho Người được bảo hiểm đó.

27. Nằm viện/Điều trị nội trú

Là việc bệnh nhân phải điều trị lưu trú tại bệnh viện ít nhất 24 giờ để điều trị. Giấy xuất viện là chứng từ cần thiết để yêu cầu bồi thường cho quyền lợi này. Việc điều trị nội trú chỉ được chấp nhận khi bệnh nhân được thực hiện điều trị tại một bệnh viện như định nghĩa. Đơn vị ngày nằm viện được tính bằng 24 giờ hoặc theo đơn vị giường nằm trong Giấy ra (xuất) viện hoặc trong bảng kê viện phí chi tiết.

28. Điều trị ngoại trú

Là việc Người được bảo hiểm điều trị tại một cơ sở y tế/bệnh viện/phòng khám như định nghĩa nhưng không phải là điều trị nội trú.

29. Phẫu thuật

Là một phương pháp khoa học để điều trị rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm được thực hiện bởi những phẫu thuật viên có bằng cấp thông qua những ca mổ với các dụng cụ y tế tại bệnh viện, bao gồm cả hình thức mổ nội soi, mổ bằng tia laser, tiểu phẫu.
Danh mục phẫu thuật được áp dụng theo quy định hiện hành của Bộ Y Tế Việt Nam hoặc quy định pháp luật của nước sở tại.

30. Nước xuất hành

Là nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

31. Nước nguyên xứ

Là quốc gia nơi Người được bảo hiểm mang hộ chiếu hoặc giấy chứng minh nhân dân/căn cước công dân. Trong trường hợp Người được bảo hiểm mang nhiều hộ chiếu hoặc giấy chứng minh nhân dân/căn cước công dân khác nhau thì Nước nguyên xứ được xác định là quốc gia nơi Người được bảo hiểm đã khai báo trong Bản yêu cầu bảo hiểm.

32. Nước sở tại

Là quốc gia nơi Người được bảo hiểm đến du lịch và xảy ra Sự kiện bảo hiểm.

33. Công ty Cứu trợ

Là tổ chức, doanh nghiệp chuyên cung cấp dịch vụ hỗ trợ, cứu trợ y tế hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc nước sở tại do Bảo Minh chỉ định bằng văn bản.

34. Vận chuyển cấp cứu

Là việc vận chuyển khi tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm đòi hỏi phải được vận chuyển ngay lập tức từ nơi Người được bảo hiểm gặp thương tật hoặc ốm đau đến cơ

sở y tế gần nhất có đủ điều kiện sơ cứu, cấp cứu và đáp ứng điều trị y tế cần thiết; hoặc sau khi được điều trị tại bệnh viện địa phương, tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm đòi hỏi phải di chuyển về Việt Nam để tiếp tục điều trị hoặc phục hồi.

35. Bệnh đặc biệt

Là các bệnh viêm khớp, viêm gan (A, B, C), hen phế quản, viêm thận (không bao gồm những ca cấp tính cần điều trị y tế khẩn cấp của bệnh viêm thận), Parkinson, bệnh liên quan đến việc điều trị hệ thống tái tạo máu như lọc máu, thay máu, chạy thận nhân tạo, bệnh trĩ, chứng thoát vị, amidan dẫn đến phẫu thuật, dị tật vách ngăn mũi hoặc xương xoắn mũi, cường tuyến giáp, đục nhân mắt, bệnh xoang phải phẫu thuật, bệnh lạc màng trong tử cung, bệnh lao, rò hậu môn, viêm túi mật, sỏi các loại, dị tật hay bệnh về bàng quang hoặc niệu đạo, cao huyết áp, huyết áp thấp, bệnh tim mạch, viêm/loét dạ dày, u dạ dày hoặc tá tràng, tật vẹo ngón chân ra ngoài, tất cả các loại u thông thường hay u ác tính, ung thư, rối loạn máu hay tủy xương, bệnh đái tháo đường.

36. Bệnh có sẵn

Bệnh có sẵn phải đáp ứng các điều kiện sau:

a. Bệnh có sẵn là:

- Tình trạng ốm đau hoặc thương tật của Người được bảo hiểm đã được bác sĩ chẩn đoán hoặc điều trị trước ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm; hoặc
- Triệu chứng bệnh, thương tật đã xuất hiện hoặc xảy ra trong vòng 03 năm trước ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm.

b. Việc xác định bệnh có sẵn căn cứ vào hồ sơ y tế được lưu trữ tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế được thành lập hợp pháp, các tài liệu y khoa được Bộ Y tế và các cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc các thông tin do Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm tự kê khai trên hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hoặc phiếu bổ sung thông tin.

37. Bệnh mãn tính/mạn tính

Là tình trạng bệnh mà theo ý kiến của Bác sĩ đó là bệnh tiến triển kéo dài hoặc hay tái phát, cần sự can thiệp y tế, điều trị liên tục hoặc lâu dài và không có khả năng chữa khỏi hoàn toàn.

38. Bệnh tâm thần

Bao gồm các bệnh thuộc danh sách bệnh tâm thần theo hệ thống mã bệnh ICD, căn cứ theo kết quả thăm khám và chẩn đoán của Bác sĩ.

39. Bệnh/khuyết tật bẩm sinh

Là các bất thường bẩm sinh có sẵn khi sinh ra. Nhiều bệnh có thể được chẩn đoán trước khi sinh hay vừa sinh ra trong khi một số bệnh khác chỉ biểu hiện nhiều năm sau khi sinh. Việc xác định bệnh bẩm sinh căn cứ vào tài liệu y học, danh sách bệnh bẩm sinh theo hệ thống mã bệnh ICD, căn cứ theo kết quả thăm khám và chẩn đoán của Bác sĩ.

40. Mất một chi

Là tình trạng bị cắt rời hoàn toàn và vĩnh viễn một bàn tay hay cánh tay tại vị trí ngang mức cổ tay trở lên hoặc một bàn chân hoặc cẳng chân tại vị trí ngang cổ chân trở lên; hoặc

mất vĩnh viễn toàn bộ chức năng/toàn bộ khả năng sử dụng của một chi đó.

41. Mất thị lực/thị giác

Là mất hoàn toàn và vĩnh viễn khả năng nhìn của 1 bên mắt hoặc cả 2 mắt dù đã được phẫu thuật hoặc điều trị.

42. Mất khả năng nói

Là việc không có khả năng phát âm rõ ràng bất kỳ 3 trong số 4 âm thanh tạo thành lời nói sau đây: âm môi, âm răng và môi, âm ngạc và âm vòm mềm; hay mất toàn bộ dây thanh quản hay tổn thương trung tâm thần kinh ngôn ngữ và dẫn đến tình trạng mất khả năng ngôn ngữ.

43. Mất thính giác

Là mất hoàn toàn và vĩnh viễn khả năng nghe của 1 bên tai hoặc cả 2 tai dù đã được phẫu thuật hoặc điều trị.

44. Các bộ phận/Dụng cụ/Thiết bị y tế hỗ trợ điều trị/phẫu thuật

Được đặt/cấy/trồng vào bất cứ một bộ phận nào của cơ thể để hỗ trợ cho chức năng hoạt động của bộ phận đó và/hoặc hỗ trợ cho việc điều trị hoặc phẫu thuật, stent, van tim, bóng nong, đĩa đệm, nẹp, vis, chốt treo, máy tạo nhịp tim.

Được sử dụng bên ngoài cơ thể nhằm hỗ trợ chức năng vận động hoặc các chức năng khác của cơ thể, nạng, nẹp, xe lăn, xe đẩy, thiết bị trợ thính, kính thuốc, máy hỗ trợ tim.

Các dụng cụ chỉnh hình mang tính chất thẩm mỹ khác.

45. Nơi công cộng

Là bất kỳ nơi nào mà công chúng có thể ra vào chẳng hạn như: sân bay, cửa hàng, nhà hàng, sảnh khách sạn, bãi biển, sân golf, đường đua, các công sở, công viên và những nơi tương tự.

46. Phương tiện vận tải công cộng

Là bất cứ phương tiện vận tải nào được thực hiện theo lịch trình đều đặn do một hãng vận tải được phép hoạt động hợp pháp quản lý, vận hành và vì mục đích vận chuyển công cộng tại địa phương, vận tải công cộng được hiểu là các phương tiện để đi lại và được các nước thừa nhận (chẳng hạn như xe buýt, phà, tàu cao tốc cánh ngầm, tàu chạy trên đệm không khí, tàu thuỷ, tàu hỏa, tàu điện hay tàu điện ngầm).

Vận tải công cộng không bao gồm các phương thức vận tải được thuê chuyến hay được thu xếp trong khuôn khổ chuyến du lịch; cho dù phương thức vận tải đó được thực hiện theo một lịch trình đều đặn. Trong Hợp đồng bảo hiểm này, hãng hàng không dân dụng được coi là phương tiện vận tải công cộng. Tuy nhiên, loại trừ trường hợp máy bay được thuê nguyên chuyến.

47. Hãng vận chuyển

Là đơn vị kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách có bán vé (có ghi giờ khởi hành) theo các tuyến cố định, được cấp phép hoạt động hợp pháp theo quy định của luật pháp nước sở tại.

48. Hành lý tư trang

Là vật dụng cá nhân, tư trang, hàng hóa được mang theo cùng chuyến đi và thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm chứ không phải là đồ đi thuê, vay mượn hay được gửi giữ.

49. Giấy tờ thông hành

Là những loại giấy tờ sau của Người được bảo hiểm:

a. Giấy tờ tùy thân: hộ chiếu, thị thực và các giấy tờ cần thiết khác để chứng minh mục đích nhập cảnh.
b. Vé du lịch: vé tàu hỏa hoặc phương tiện giao thông công cộng có giá trị vượt quá 2.300.000 VND hoặc tương đương, vé tàu thủy (chuyến đi kéo dài từ 24 tiếng đồng hồ trở lên) hoặc vé máy bay cho chuyến đi.

50. Tiền mang theo

Là tiền mặt, séc tiền mặt, séc du lịch, không bao gồm thẻ tín dụng và thẻ tích lũy có giá trị.

51. Bắt cóc

Là bất kỳ sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nào mà Người được bảo hiểm bị bắt, giam giữ hoặc mang đi bằng vũ lực hoặc sự lừa gạt không theo ý muốn của Người được bảo hiểm nhằm mục đích đòi tiền chuộc.

Bắt cóc theo Quy tắc bảo hiểm không bao gồm các trường hợp dưới đây:

- Mọi trường hợp trẻ em dưới 18 tuổi bị bắt cóc bởi cha hoặc mẹ của chúng
- Người thực hiện bắt cóc là người có quan hệ với Người được bảo hiểm như người thân/thành viên trong gia đình của Người được bảo hiểm hoặc người có quan hệ công tác, quan hệ xã hội với Người được bảo hiểm

52. Khủng bố

Là bất cứ hành động nào dưới đây:

a. Được thực hiện vì mục đích chính trị, tôn giáo, tư tưởng hoặc các mục đích tương tự và bao gồm hành động bạo lực hoặc sử dụng vũ lực phi pháp hoặc một hành động phi pháp nguy hiểm đến tính mạng con người hoặc tài sản hữu hình, và
b. Được thực hiện bởi bất kỳ người nào hoặc một nhóm người nào, cho dù hoạt động đơn lẻ hoặc đại diện cho hoặc có liên kết với bất kỳ tổ chức nào, nhưng không bao gồm chính phủ tối cao (hợp pháp hoặc không chính thức), và
c. Thực hiện với ý định:

- Hăm dọa hoặc ép buộc cộng đồng thường dân, hoặc
- Phá vỡ bất kỳ lĩnh vực nào của nền kinh tế của bất kỳ chính phủ, tiểu bang hoặc quốc gia, hoặc
- Lật đổ, tác động, gây hoặc ảnh hưởng đến hành động của một chính phủ dù là chính phủ hợp pháp hay không chính thức bằng cách hăm dọa hoặc ép buộc, hoặc
- Tác động đến hành động của một chính phủ bằng sự phá hoại hàng loạt, ám sát, bắt cóc con tin.

d. Việc khủng bố phải được công bố bởi cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại.

Điều 4. Số tiền bảo hiểm

Là hạn mức quyền lợi bảo hiểm của Bảo Minh đối với Người được bảo hiểm trong suốt

thời hạn bảo hiểm. Hạn mức này được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 5. Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm bắt đầu từ lúc Chuyến đi bắt đầu như được ghi rõ trong Hợp đồng bảo hiểm (ngoại trừ quyền lợi hủy bỏ chuyến đi) và sẽ có hiệu lực cho đến khi Chuyến đi kết thúc hoặc ngày kết thúc quy định trong Hợp đồng bảo hiểm tùy thời hạn nào đến trước, tối đa không quá 01 (một) năm trong mọi trường hợp.

Điều 6. Phí bảo hiểm

Được xác định tương ứng với mỗi Người được bảo hiểm theo Số tiền bảo hiểm, phạm vi địa lý và được quy định tại Hợp đồng bảo hiểm căn cứ theo Biểu phí đính kèm Quy tắc bảo hiểm này.

Điều 7. Thời hạn đóng phí bảo hiểm

Thời hạn đóng phí bảo hiểm được thỏa thuận giữa Bảo Minh và Bên mua bảo hiểm, được ghi trong Hợp đồng bảo hiểm. Thời hạn đóng phí bảo hiểm thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt ngay khi xảy ra một trong các sự kiện dưới đây, tùy theo sự kiện nào xảy ra trước:

1. Trường hợp một trong hai bên đề nghị chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, bên yêu cầu chấm dứt phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trước 24 giờ kể từ ngày chấm dứt và trước khi Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực. Việc chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm phải phù hợp với quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Bộ luật Dân sự và tuân thủ theo hai trường hợp sau:

a. Nếu Hợp đồng bảo hiểm được hai bên thỏa thuận chấm dứt theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm do visa của Người được bảo hiểm cho chuyến đi bị từ chối. Trong trường hợp này, Bảo Minh sẽ hoàn trả phí bảo hiểm đã nộp được khấu trừ đi số tiền 115.000 VND hoặc số tiền tương đương 20% của khoản phí bảo hiểm đó, lấy con số nào lớn hơn, với điều kiện Người được bảo hiểm phải cung cấp cho Bảo Minh văn bản từ chối visa của đại sứ quán.

b. Nếu Hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt theo yêu cầu của Bảo Minh, Bảo Minh sẽ hoàn trả 100% phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã đóng phí bảo hiểm.

2. Vào 23 giờ 59 phút của ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc thời điểm kết thúc chuyến đi.
3. Theo thỏa thuận bằng văn bản giữa Bảo Minh và Bên mua bảo hiểm.
4. Các trường hợp khác được quy định theo pháp luật hiện hành.

Điều 9. Điều khoản chuyển đổi sang Hợp đồng bảo hiểm cá nhân

Đối với Hợp đồng bảo hiểm nhóm, các trường hợp Người được bảo hiểm có yêu cầu chuyển đổi từ Hợp đồng bảo hiểm nhóm sang Hợp đồng bảo hiểm cá nhân, Bảo Minh sẽ xem xét đối với từng trường hợp cụ thể dựa trên lịch sử bồi thường, tình trạng sức khỏe của cá nhân

Người được bảo hiểm đó, đánh giá rủi ro của Bảo Minh và các quy định của sản phẩm bảo hiểm tương ứng.

Điều 10. Các điều kiện chung

1. Đủ điều kiện để đi lại

Tại thời điểm Hợp đồng bảo hiểm này có hiệu lực, Người được bảo hiểm phải có đủ điều kiện về sức khoẻ để đi lại và không nhận biết về bất kỳ tình huống nào có thể dẫn đến việc huỷ bỏ hay gián đoạn Chuyến đi.

2. Điều kiện bảo hiểm

Quy tắc bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho các tổn thất, thương tích/thương tật, thiệt hại hoặc trách nhiệm pháp lý đã phát sinh từ chuyến du lịch thực tế hay đã lên kế hoạch đến, trong hay đi qua Cuba, Iran, Bắc Triều Tiên, Syria, Sudan, hoặc vùng lãnh thổ Crimea.

Quy tắc bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho các tổn thất, thương tích/thương tật, thiệt hại hoặc trách nhiệm pháp lý phát sinh cho công dân của các nước Cuba, Iran, Bắc Triều Tiên, Syria, Sudan, hoặc vùng lãnh thổ Crimea.

Quy tắc bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho các trường hợp mà việc bảo hiểm, thanh toán các khoản bồi thường hoặc các quyền lợi sẽ dẫn đến việc Bảo Minh vi phạm bất cứ sự cấm vận, trừng phạt hoặc giới hạn quy định bởi tổ chức Liên Hiệp Quốc hoặc về cấm vận và trừng phạt kinh tế, luật hoặc quy định của Liên Minh Châu Âu hoặc Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ.

3. Độ dài của chuyến đi

Độ dài chuyến đi không quá 180 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu của hành trình, ngoại trừ trường hợp khác được thỏa thuận với Bảo Minh bằng văn bản.

4. Tự động gia hạn bảo hiểm

Trong trường hợp Chuyến đi của Người được bảo hiểm bị hoãn do các tình huống không lường trước được và ngoài tầm kiểm soát của Người được bảo hiểm trước khi khởi hành (như: đình công/bãi công, điều kiện thời tiết bất lợi, hỏng hóc, trục trặc máy móc và khiếm khuyết về cấu trúc của phương tiện vận chuyển công cộng hay Người được bảo hiểm phải nằm viện điều trị theo chỉ định của Bác sĩ), Bảo Minh sẽ gia hạn thời hạn bảo hiểm thêm tối đa 10 ngày mà không thu thêm phí.

5. Mở rộng thời hạn bảo hiểm

Theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm, thời hạn bảo hiểm có thể được mở rộng với các điều kiện sau:

a. Yêu cầu mở rộng thời hạn bảo hiểm phải được Bảo Minh xác nhận đồng ý.
b. Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực tại thời điểm Bảo Minh nhận được yêu cầu mở rộng.
c. Tại thời điểm yêu cầu mở rộng thời hạn bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoàn toàn khỏe mạnh, không đang trong quá trình điều trị hay theo dõi ốm bệnh, thương tật nào.
d. Trong mọi trường hợp, tổng thời hạn bảo hiểm cho một chuyến đi không vượt quá 180 ngày.
e. Bên mua bảo hiểm thanh toán bổ sung phí bảo hiểm theo quy định của Bảo Minh.

6. Quy định khác

- Việc mua bảo hiểm phải được thực hiện trước khi chuyến đi bắt đầu.
- Trường hợp Người được bảo hiểm có hơn một Hợp đồng bảo hiểm du lịch cho cùng một thời hạn bảo hiểm, Bảo Minh sẽ xem xét quyền lợi bảo hiểm theo một Hợp đồng bảo hiểm có mức quyền lợi bảo hiểm cao nhất và hoàn phí bảo hiểm cho Hợp đồng bảo hiểm còn lại.
- Tất cả các mức trách nhiệm được áp dụng cho mỗi một chuyến đi.

CHƯƠNG II. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 11. Phạm vi bảo hiểm

Theo Quy tắc bảo hiểm này, Bảo Minh nhận bảo hiểm cho Người được bảo hiểm các quyền lợi được quy định cụ thể tại Quy tắc bảo hiểm này đối với các rủi ro xảy ra trong Chuyến đi ở nước ngoài và không thuộc những điểm loại trừ trách nhiệm bảo hiểm của Bảo Minh.

Điều 12. Quyền lợi bảo hiểm

1. Quyền lợi 1: Tử vong/thương tật vĩnh viễn do tai nạn

Nếu Người được bảo hiểm bị tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm dẫn đến tử vong/thương tật vĩnh viễn trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn đó, Bảo Minh sẽ chi trả trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn, như sau:

Các trường hợp Thương tật	**Tỷ lệ chi trả**
- Tử vong	100%
- Thương tật toàn bộ vĩnh viễn	100%
- Mất tích	100%
- Mất toàn bộ và vĩnh viễn khả năng nói và thính giác	100%
- Mất hoàn toàn và vĩnh viễn thính giác của:	
• Hai tai	75%
• Một tai	15%
• Mất hoàn toàn và vĩnh viễn thị giác của một mắt	55%
• Mất một chi hoặc mất hoàn toàn và vĩnh viễn khả năng • sử dụng 1 chi	50%

Việc chứng nhận Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn bộ phận cơ thể có thể được thực hiện ngay sau khi sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc sau khi kết thúc việc điều trị.

Các trường hợp khác được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày kết thúc việc điều trị thương tật do tai nạn.

Lưu ý:

- Nếu Người được bảo hiểm từ 70 tuổi trở lên tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, số tiền chi trả tối đa sẽ giới hạn ở mức 30% mức trách nhiệm bảo hiểm cho quyền lợi này.
- Trong mọi trường hợp, tổng số tiền Bảo Minh chi trả cho tất cả trường hợp thương tật có thể xảy ra không vượt quá mức trách nhiệm tối đa của quyền lợi này theo Chương trình bảo hiểm lựa chọn.

2. Quyền lợi 2: Tử vong do tai nạn khi sử dụng Phương tiện vận tải công cộng

Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong do tai nạn xảy ra khi Người được bảo hiểm đang là hành khách có mua vé trên một Phương tiện vận tải công cộng ở nước ngoài, Bảo Minh sẽ chi trả gấp đôi số tiền bảo hiểm lựa chọn ở Quyền lợi 1: Tử vong/thương tật vĩnh viễn do tai nạn nêu trên.

Lưu ý:

- Quyền lợi này chỉ áp dụng đối với chương trình bảo hiểm cao cấp và thượng hạng, không áp dụng cho Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi và trên 65 tuổi.
- Bảo Minh sẽ chỉ chi trả cho các khiếu nại phát sinh theo một trong hai quyền lợi 1 hoặc quyền lợi 2 nêu trên chứ không chi trả đồng thời cả hai quyền lợi.

3. Quyền lợi 3: Trợ cấp chi phí học hành

Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm và tại ngày xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm có con hợp pháp dưới 18 tuổi hoặc đến đủ 23 tuổi nếu đang theo học toàn thời gian tại một trường học được công nhận và sống phụ thuộc vào Người được bảo hiểm, Bảo Minh sẽ chi trả chi phí học hành cho mỗi người con theo Chương trình bảo hiểm lựa chọn và tối đa 04 (bốn) người con hợp pháp.

4. Quyền lợi 4: Chi phí y tế

Bảo Minh sẽ chi trả cho Người được bảo hiểm đến tối đa số tiền bảo hiểm theo Chương trình bảo hiểm lựa chọn các chi phí y tế phát sinh trong trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật do tai nạn hoặc ốm đau, biến chứng thai sản khi đang thực hiện một chuyến đi được bảo hiểm.

a. Chi phí y tế phát sinh ở nước ngoài

- **Chi phí điều trị nội trú:** Bao gồm chi phí nằm viện, phẫu thuật, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh hoặc điều dưỡng được chỉ định bởi bác sĩ điều trị, dịch vụ xe cứu thương, chi phí khám bệnh và thuốc kê theo đơn của bác sĩ, chi phí tiền phòng và tiền ăn theo tiêu chuẩn của bệnh viện.
- **Chi phí điều trị ngoại trú:** Bao gồm chi phí khám bệnh và thuốc kê theo đơn của bác sĩ, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh. Áp dụng mức miễn thường 1.150.000 VND/một lần điều trị.

b. Chi phí y tế phát sinh điều trị tiếp theo tại Việt Nam

Nếu việc điều trị y tế đã được thực hiện ở nước ngoài, Người được bảo hiểm có thể trở về Việt Nam theo đề nghị của Bác sĩ để tiếp tục việc điều trị y tế tại Việt Nam. Bảo Minh sẽ chi trả các chi phí y tế điều trị tiếp theo trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn

bảo hiểm.

Lưu ý:

- Nếu Người được bảo hiểm từ 70 tuổi trở lên tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, số tiền chi trả tối đa sẽ giới hạn ở mức 30% mức trách nhiệm bảo hiểm cho quyền lợi này.

Bảo Minh không chi trả cho các chi phí sau:

a. Chi phí sử dụng dịch vụ chăm sóc theo yêu cầu đặc biệt, chăm sóc riêng hay chi phí y tá chăm sóc tại nhà.
b. Điều trị hay dịch vụ y tế được thực hiện không có sự chỉ dẫn của bác sĩ; khám sức khỏe hay kiểm tra sức khỏe định kỳ không phải là điều trị hay chẩn đoán bất thường cho một thương tật thân thể hoặc ốm đau được bảo hiểm.
c. Chi phí liên quan đến nha khoa trừ trường hợp là chi phí hợp lý cần thiết để điều trị nha khoa phát sinh do tai nạn tác động trực tiếp đến răng tự nhiên, chắc khỏe của Người được bảo hiểm. Trong đó, răng tự nhiên chắc khỏe tức là răng không phải răng giả, không bị sâu, không bị trám nhiều hơn 02 (hai) mặt răng, không bị yếu, lung lay do các bệnh về nướu, không bị mất chân răng hoặc đang phải chữa tủy. Trong mọi trường hợp, không chi trả chi phí trồng răng hoặc thay răng giả.
d. Chi phí điều trị y tế hoặc phẫu thuật mà theo ý kiến của bác sĩ chuyên khoa là người bảo hiểm có thể tạm hoãn hợp lý việc điều trị cho tới khi quay trở về Việt Nam hoặc đến nước là điểm cuối của chuyến đi trong trường hợp người đi du lịch không trở về Việt Nam.

5. Quyền lợi 5: Trợ cấp nằm viện

Trong trường hợp Người được bảo hiểm nhập viện khi du lịch tại nước ngoài để điều trị nội trú cho thương tật thân thể hoặc ốm đau, Bảo Minh sẽ chi trả trợ cấp cho mỗi ngày nằm viện điều trị nội trú theo giới hạn quyền lợi bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn.

6. Quyền lợi 6: Vận chuyển cấp cứu/Hồi hương

Nếu Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể hay ốm đau trầm trọng xảy ra trong chuyến đi ở nước ngoài cần phải điều trị ngay lập tức nhưng cơ sở y tế phù hợp tại khu vực không có sẵn, Bảo Minh và Công ty cứu trợ của Bảo Minh sẽ thu xếp Vận chuyển cấp cứu Người được bảo hiểm đến cơ sở y tế khác, có đủ khả năng cung cấp dịch vụ y tế thích hợp để điều trị; hoặc trở về Việt Nam (trường hợp này, Người được bảo hiểm phải nộp lại phần vé chưa dùng của chuyến du lịch cho Bảo Minh), Công ty Cứu trợ của Bảo Minh sẽ thu xếp để vận chuyển Người được bảo hiểm bằng các phương tiện phù hợp nhất, căn cứ vào tình trạng khẩn cấp của Người được bảo hiểm. Bảo Minh sẽ thanh toán các chi phí được bảo hiểm trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn.

Các chi phí được bảo hiểm là những chi phí cho dịch vụ do Công ty cứu trợ cung cấp và/hoặc thu xếp để vận chuyển, cung cấp dịch vụ y tế và vật dụng y tế cần thiết phát sinh cho việc Vận chuyển cấp cứu Người được bảo hiểm.

Bảo Minh không chi trả cho các chi phí sau:

a. Bất kỳ chi phí nào phát sinh cho các dịch vụ do bên thứ ba cung cấp mà Người được

bảo hiểm không có trách nhiệm thanh toán hoặc các chi phí đã bao gồm trong gói chi phí của chuyến đi.

b. Bất kỳ chi phí nào cho dịch vụ không được chấp thuận và thu xếp bởi Công ty cứu trợ do Bảo Minh chỉ định.

7. Quyền lợi 7: Chi phí cho thân nhân đi thăm

Bảo Minh sẽ thu xếp hay thanh toán thông qua Công ty Cứu trợ chi phí đi lại hợp lý (bao gồm tiền vé máy bay hoặc vé tàu hoả hay vé tàu biển hạng phổ thông khứ hồi) và chi phí ăn ở hợp lý cho một thành viên trong gia đình sang chăm sóc Người được bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm phải nằm viện tại nước ngoài trên 05 (năm) ngày do thương tật thân thể hay ốm đau trầm trọng và tình trạng sức khỏe của Người được bảo hiểm không cho phép tiến hành Vận chuyển cấp cứu và không có người thân nào trong gia đình có mặt để chăm sóc. Chi phí tối đa không vượt quá giới hạn quyền lợi bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn.

8. Quyền lợi 8: Chi phí đưa trẻ em hồi hương

Nếu trẻ em (dưới 14 tuổi) có tên trong danh sách được bảo hiểm và đi kèm với Người được bảo hiểm không có người trông nom trong quá trình du lịch ngoài lãnh thổ Việt Nam do Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể hay ốm đau trầm trọng phải nằm viện hoặc tử vong, Bảo Minh sẽ thanh toán chi phí ăn ở hợp lý phát sinh và vé đi lại hợp lý (bao gồm tiền vé máy bay hoặc vé tàu hoả hay vé tàu biển hạng phổ thông một chiều) để đưa trẻ em đó về Nước xuất hành hoặc Nước nguyên xứ với điều kiện Người được bảo hiểm phải nộp lại phần vé chưa dùng của trẻ em đó cho Bảo Minh. Chi phí tối đa không vượt quá giới hạn quyền lợi bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn.

9. Quyền lợi 9: Hồi hương thi hài/Mai táng

Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong trong chuyến đi ở nước ngoài, Công ty cứu trợ sẽ thu xếp để đưa thi hài của Người được bảo hiểm trở về Nước xuất hành/Nước nguyên xứ; hoặc, khi gia đình Người được bảo hiểm có yêu cầu, Bảo Minh và công ty cứu trợ sẽ thu xếp an táng Người được bảo hiểm tại nơi mất. Chi phí an táng bao gồm chi phí cho nghi lễ và các dịch vụ liên quan khác như tiền quan tài, chôn cất hay chi phí hỏa táng. Chi phí tối đa không vượt quá giới hạn quyền lợi bảo hiểm của Chương trình Bảo hiểm lựa chọn.

Bảo Minh không chi trả cho các chi phí sau:

a. Bất kỳ chi phí nào phát sinh cho các dịch vụ do bên thứ ba cung cấp mà Người được bảo hiểm không có trách nhiệm thanh toán hoặc các chi phí đã bao gồm trong gói chi phí của chuyến đi.

b. Bất kỳ chi phí nào cho dịch vụ không được chấp thuận và thu xếp bởi Công ty cứu trợ do Bảo Minh chỉ định.

10. Quyền lợi 10: Chi phí cho người đi cùng

Trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình Bảo hiểm Lựa chọn, Bảo Minh sẽ chi trả các chi phí đi lại và ăn ở cho một thành viên trong gia đình hoặc người đi cùng (phải

được bảo hiểm trong cùng chuyến đi với Người được bảo hiểm) đã trả trước (vé máy bay, tàu hoả, tàu thuỷ hạng phổ thông, khách sạn) cho phần chưa hoặc không sử dụng mà không được hoàn lại nếu chuyến đi của người đó bị gián đoạn do việc nằm viện của Người được bảo hiểm trong tình trạng Thương tật thân thể hay ốm đau trầm trọng mà người đó phải ở lại chăm sóc Người được bảo hiểm và không thể tiếp tục chuyến đi như dự kiến ban đầu.

Lưu ý:

- Quyền lợi này chỉ áp dụng đối với chương trình bảo hiểm cao cấp và thượng hạng.
- Bảo Minh sẽ chỉ thanh toán cho các khiếu nại phát sinh theo một trong hai Quyền lợi 7 hoặc Quyền lợi 10, không thanh toán đồng thời cả hai quyền lợi.

11. Quyền lợi 11: Chi phí thu xếp việc tang lễ

Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn hay Ốm đau trong Chuyến đi ở nước ngoài và không có Thành viên trong gia đình nào là người lớn ở bên Người được bảo hiểm, trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn, Bảo Minh sẽ thanh toán các chi phí đi lại hợp lý (bao gồm tiền vé máy bay, vé tàu hoả hay vé tàu biển hạng phổ thông) và chi phí ăn ở hợp lý cho một thành viên trong gia đình của Người được bảo hiểm để giúp thu xếp những thủ tục, hoàn thành việc tang lễ.

Lưu ý:

Bảo Minh sẽ chỉ thanh toán cho các khiếu nại phát sinh theo một trong ba quyền lợi: quyền lợi 7, quyền lợi 10 hoặc quyền lợi 11, không thanh toán đồng thời cả ba quyền lợi.

12. Quyền lợi 12: Thiệt hại Hành lý tư trang

Trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn, Bảo Minh sẽ chi trả cho Người được bảo hiểm những mất mát hay hư hỏng Hành lý tư trang xảy ra trong chuyến đi ở nước ngoài do hậu quả trực tiếp của cướp, trộm cắp, tai nạn, thiên tai (như bão, động đất, lũ lụt) vượt ra ngoài tầm kiểm soát của Người được bảo hiểm hoặc do vận chuyển nhầm bởi hãng vận chuyển.

Cách thức tính toán và chi trả cho Quyền lợi này như sau:

a. Trong trường hợp bất kỳ đồ dùng/đồ vật nào trong số hành lý tư trang của Người được bảo hiểm được chứng minh là không thể sửa chữa/khắc phục được thì Bảo Minh sẽ thanh toán như trong trường hợp đồ dùng/đồ vật đó bị mất.
b. Bảo Minh sẽ không chịu trách nhiệm vượt quá mức giới hạn bảo hiểm của quyền lợi này theo Chương trình bảo hiểm lựa chọn đối với bất kỳ đồ vật hay nhóm đồ vật hay cặp hay bộ đồ vật nào. Một cặp hay một bộ đồ vật sẽ được coi là một đồ vật (ví dụ như 1 đôi giầy, một cái máy quay phim cùng các ống kính và thiết bị tiêu chuẩn kèm theo).
c. Mở rộng bồi thường 01 máy vi tính xách tay cho mỗi Người được bảo hiểm và giới hạn bồi thường tối đa là 23.000.000 VND/máy (loại trừ máy tính xách tay là hành lý ký gửi) với điều kiện máy tính đó phải thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm hoặc được ủy quyền sử dụng, bảo quản bởi Công ty hoặc tổ chức nơi Người được bảo hiểm công tác.
d. Bảo Minh có thể bồi thường bằng cách thanh toán hoặc khôi phục, sửa chữa sau khi đã

trừ đi các chi phí khấu hao và hao mòn tự nhiên. Chi phí khấu hao sẽ không áp dụng đối với các đồ dùng điện tử được mua trong thời gian ít hơn 1 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn nếu Người được bảo hiểm có thể xuất trình bằng chứng (chẳng hạn như hóa đơn gốc hay thẻ bảo hành gốc) khi nộp yêu cầu bồi thường.

e. Khiếu nại do Người được bảo hiểm bị mất Hành lý tư trang hoặc hành lý tư trang bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển bởi Hãng vận chuyển thì phải được khiếu nại đến Hãng vận chuyển trước. Số tiền mà Bảo Minh thanh toán là số tiền thuộc phạm vi bảo hiểm sau khi trừ đi số tiền đền bù mà Người được bảo hiểm đã nhận được từ Hãng vận chuyển/bên thứ ba cho cùng một sự kiện.

f. Nếu nhận biết được bất kỳ sự phá hủy, mất mát hoặc thiệt hại nào đối với Hành lý tư trang, Người được bảo hiểm phải trình báo trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra sự cố cho:

- Công an hoặc các cơ quan có thẩm quyền và bên thứ 3 có liên quan nơi xảy ra tổn thất trong trường hợp Hành lý tư trang bị mất mát hoặc hư hỏng
- Hãng vận chuyển trong trường hợp hành lý bị mất mát, thiệt hại hay vận chuyển nhầm trong quá trình vận chuyển.

Bất kỳ yêu cầu bồi thường nào cũng phải đi kèm với xác nhận bằng văn bản của những cơ quan nói trên và các hóa đơn chứng từ chứng minh giá trị của các đồ vật bị mất. Việc đền bù cho các đồ vật không có giấy tờ chứng minh giá trị sẽ do Bảo Minh xem xét và quyết định, số tiền tối đa có thể được bồi thường cho toàn bộ các đồ vật bị mất hoặc hư hỏng này là 4.600.000 VND.

g. Người được bảo hiểm phải áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết để đảm bảo rằng hành lý tư trang của họ:

- Không bị bỏ mặc/thiếu giám sát tại Nơi công cộng.
- Luôn được bảo vệ với ý thức cảnh giác cao, theo dõi thường xuyên và chặt chẽ bao gồm cả việc bảo vệ Hành lý tư trang mang theo và việc kiểm tra Hành lý tư trang khi nhận lại.

Bảo Minh sẽ không bảo hiểm cho các thiệt hại Hành lý tư trang sau đây:

a. Những loại tài sản sau đây sẽ không thuộc phạm vi bảo hiểm: xe lăn, xe cơ giới (bao gồm cả các trang thiết bị đi kèm), động cơ, các phương tiện vận chuyển khác (trên đường bộ, đường không, đường thủy), dụng cụ thể thao (như lặn, đánh golf, trượt tuyết) động vật, sinh vật, thực vật, thức ăn,những đồ dễ hư hỏng, đồ thủy tinh, bát đĩa, màn hình tivi, đồ dùng hay thiết bị gia dụng, tranh vẽ, các tác phẩm nghệ thuật, đồ cổ và đồ quý hiếm, sản phẩm mỹ thuật, máy vi tính, thiết bị điện tử và các trang thiết bị đi kèm (trừ máy tính xách tay được bảo hiểm ở mục trên), đồ trang sức, đá quý, đồng hồ, kính đeo mắt, kính áp tròng, đồ lưu niệm, nhạc cụ, các bộ phận cơ thể giả (như cầu răng, răng giả, tay/chân giả, mắt giả, thủy tinh thể giả).

b. Mất mát hoặc thiệt hại đối với hàng hóa kinh doanh, mẫu hàng hay bất kỳ trang thiết bị

nào khác phục vụ cho mục đích kinh doanh.

c. Mất mát hoặc thiệt hại đối với tài sản vô hình như dữ liệu điện tử, phần mềm, thông tin được lưu trữ trong các băng từ, thẻ nhớ, đĩa CD, máy tính, các bản thảo, bản thiết kế.
d. Mất mát hoặc thiệt hại về tiền mặt, séc, tiền trong ví điện tử, các loại thẻ bao gồm cả thẻ tín dụng và các phương tiện thanh toán khác, trái phiếu, tín phiếu, các loại chứng khoán, phiếu mua hàng/phiếu dự thưởng, con tem, những văn kiện có thể chuyển đổi thành tiền, văn bản, tài liệu, chứng minh thư, giấy phép lái xe, giấy tờ thông hành.
e. Máy tính xách tay, điện thoại di động là hành lý kí gửi hoặc không nằm dưới sự giám sát của Người được bảo hiểm.
f. Tổn thất hoặc thiệt hại hoặc xáo trộn hoặc nứt vỡ đối với đồ vật dễ vỡ hoặc dễ gãy.
g. Tài sản bị mất hay hư hỏng do hao mòn tự nhiên, giảm chất lượng theo thời gian, do côn trùng, sâu bọ cắn, mối, mọt, khuyết điểm hay hư hỏng vốn có được gây ra do quá trình xử lý hay trong quá trình thao tác/sử dụng.
h. Mất mát hoặc hư hỏng đối với trang thiết bị đi thuê hoặc cho thuê, mất mát hay thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra do các hành vi nổi loạn, bạo loạn, cách mạng, nội chiến, giành chính quyền bằng bạo lực, hay những hành động khác do chính phủ tiến hành nhằm ngăn chặn, chống lại hay bảo vệ trước những sự kiện nói trên. Mất mát hoặc hư hỏng phát sinh do hậu quả của việc trì hoãn, tịch thu, bắt giữ, trưng dụng hay phá hủy của cơ quan hải quan hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác.
i. Mất mát hoặc thiệt hại đối với tài sản đã được bảo hiểm theo bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào khác hay đã được hãng vận chuyển, khách sạn hay bên thứ ba bồi hoàn.
j. Mất mát hoặc thiệt hại đối với hành lý của Người được bảo hiểm đã được gửi đi trước, gửi qua bưu điện hoặc vận chuyển riêng biệt.
k. Mất mát hoặc thiệt hại đối với hành lý của Người được bảo hiểm để ở Nơi công cộng và thiếu sự trông coi/giám sát hoặc do Người được bảo hiểm thiếu cảnh giác hay đề phòng để bảo vệ cho tài sản đó hoặc do trộm đột nhập vào nơi cư ngụ nhưng không để lại dấu vết đập/phá hoặc do sự bất cẩn của Người được bảo hiểm gây ra.
l. Sự mất mát không giải thích được lý do hoặc không chứng minh được nguyên nhân.
m. Trường hợp mất mát hoặc tổn thất trong khi đang được bảo quản bởi hãng hàng không hoặc phương tiện vận chuyển khác, trừ khi thông báo ngay lập tức sau khi phát hiện ra và trong trường hợp vận chuyển bằng đường hàng không, có biên bản bất thường về hành lý được lập.
n. Trường hợp mất mát không được thông báo cho Công an hoặc các cơ quan có thẩm quyền trong vòng 24 tiếng đồng hồ sau khi phát hiện ra, trừ khi có biên bản của Công an hoặc các cơ quan có thẩm quyền thể hiện nguyên nhân khai báo chậm trong trường hợp bất khả kháng

13. Quyền lợi 13: Hành lý bị trì hoãn

Trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn, Bảo Minh sẽ chi trả cho mỗi Người được bảo hiểm trong trường hợp phải mua gấp quần áo hoặc các vật

dụng thiết yếu cho mục đích vệ sinh cá nhân khi hành lý đã ký gửi và đi cùng với Người được bảo hiểm bị đến chậm, chuyển nhầm hoặc tạm thời bị thất lạc do lỗi của Hãng vận chuyển ít nhất 8 giờ kể từ khi họ tới điểm đến ở nước ngoài, điều kiện chi trả quyền lợi này là:

a. Việc trì hoãn phải được chứng minh bằng biên bản chính thức của Hãng vận chuyển hoặc bằng văn bản của Công ty du lịch thu xếp chuyến đi xác nhận.
b. Việc trì hoãn không phải là hậu quả của việc bắt giữ hay tịch thu của cơ quan hải quan hay các cơ quan thẩm quyền khác của chính phủ.
c. Người được bảo hiểm phải cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ chi tiết thể hiện các chi phí mua hàng.

Lưu ý:

- Hiệu lực của Quyền lợi này sẽ chấm dứt ngay khi Người được bảo hiểm quay về Việt Nam hay đến nước là điểm đến cuối cùng.
- Quyền lợi này chỉ được chi trả một lần trong suốt chuyến đi.
- Bảo Minh sẽ chỉ chi trả cho các khiếu nại phát sinh theo một trong hai quyền lợi 12 hoặc Quyền lợi 13 chứ không thanh toán đồng thời cả hai quyền lợi đối với cùng một sự kiện bảo hiểm.

14. Quyền lợi 14: Mất giấy tờ thông hành và tiền mang theo

Trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn, Bảo Minh sẽ chi trả các chi phí để xin cấp lại giấy thông hành cũng như các chi phí hợp lý phát sinh thêm do ăn ở đi lại trong khi làm lại các giấy tờ cho việc quay về Nước xuất hành do vé hồi hương của họ không có giá trị trong trường hợp Người được bảo hiểm mất hộ chiếu, thị thực hoặc vé máy bay do bị trộm cắp, cướp hoặc thiên tai (như bão, động đất, lũ lụt), trong đó:

a. Mức giới hạn bồi thường tối đa là 01 (một) ngày cho các chi phí ăn ở, đi lại là 10% của số tiền bảo hiểm quy định cho quyền lợi bảo hiểm này.
b. Chi phí bồi thường cho vé máy bay sẽ được giới hạn ở chi phí mua vé hạng phổ thông, trừ đi số tiền mà Người được bảo hiểm được hoàn vé nếu có.

Ngoài ra, Bảo Minh sẽ chi trả tới số tiền bảo hiểm theo chương trình đã lựa chọn cho tiền mang theo của Người được bảo hiểm bị mất trong chuyến đi do trộm cắp, cướp hoặc thiên tai (như bão, động đất, lũ lụt).

Việc mất Giấy tờ thông hành và tiền mang theo phải được trình báo cho công an hoặc cơ quan có thẩm quyền ở nơi xảy ra sự việc trong vòng 24 giờ kể từ khi bị mất hoặc phát hiện ra bị mất. Mọi khiếu nại bồi thường phải kèm theo văn bản xác nhận của công an hoặc cơ quan có thẩm quyền.

Bảo Minh sẽ không thanh toán cho các trường hợp sau:

a. Số tiền thiếu hụt do chênh lệch tỷ giá hay đồng tiền mất giá hay mất séc du lịch mà không thông báo ngay cho đại lý hay chi nhánh tại địa phương của nơi phát hành séc.
b. Tiền mang theo trong trường hợp Người được bảo hiểm là trẻ em dưới 18 tuổi.
c. Bảo Minh cũng sẽ không chi trả cho bất cứ tổn thất nào mà không được thông báo cho công an hoặc cơ quan có thẩm quyền trong vòng 24 giờ và không có biên bản xác nhận chính thức.
d. Người được bảo hiểm để tiền hoặc Giấy tờ thông hành ở Nơi công cộng và không có người trông coi.

15. Quyền lợi 15: Rút ngắn hay hủy bỏ chuyến đi

Trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn, Bảo Minh chi trả các chi phí liên quan đến rút ngắn hay hủy bỏ chuyến đi bao gồm:

a. Hủy bỏ chuyến đi: tiền đặt cọc cho khách sạn, tiền đặt cọc cho công ty du lịch hay các khoản đã thanh toán liên quan tới chuyến đi của Người được bảo hiểm mà không thể lấy lại được từ công ty du lịch hay hãng vận chuyển.
b. Rút ngắn chuyến đi: các chi phí cho việc đi lại bằng phương tiện vận chuyển thay thế ít tốn kém nhất và chi phí ăn ở hợp lý để đưa Người được bảo hiểm quay về Nước xuất hành.

Bảo Minh chi trả các quyền lợi trên nếu việc rút ngắn hay hủy bỏ chuyến đi là hậu quả của việc:

a. Người được bảo hiểm, thành viên trong gia đình hoặc Người đi cùng của Người được bảo hiểm tử vong, thương tật thân thể hay ốm đau trầm trọng cần phải điều trị nội trú.
b. Người được bảo hiểm phải ra tòa làm nhân chứng, có giấy triệu tập của Tòa án, hội đồng xét xử hay bị cách ly để kiểm dịch bắt buộc.
c. Bãi công, nổi loạn hay bạo loạn dân sự nổ ra bất ngờ và ngoài tầm kiểm soát của Người được bảo hiểm tại điểm đến theo lịch trình.

Bảo Minh không bồi thường cho các chi phí nêu tại quyền lợi 15 nếu:

a. Tổn thất xuất phát từ tình trạng sức khỏe hay thể lực hay bất kỳ hoàn cảnh nào khác ảnh hưởng đến Người được bảo hiểm các thành trong viên gia đình hay người đi cùng của Người được bảo hiểm mà Người được bảo hiểm đã biết trước khi Giấy chứng nhận bảo hiểm được cấp.
b. Tổn thất xuất phát trực tiếp hay gián tiếp từ việc Người được bảo hiểm không thông báo cho đại lý, công ty du lịch, Hãng vận chuyển hay khách sạn ngay khi thấy cần thiết phải hủy bỏ chuyến đi.
c. Tổn thất phát sinh từ việc Hãng vận chuyển hủy chuyến đi.
d. Tổn thất được chi trả bởi một chương trình bảo hiểm hiện tại, chương trình của chính phủ hoặc tổn thất sẽ được khách sạn, hàng vận chuyển, đại lý/công ty du lịch hay bất kỳ nhà cung cấp dịch vụ du lịch nào khác chi trả hoặc hoàn lại.

Lưu ý: Hiệu lực bảo hiểm của quyền lợi này bắt đầu kể từ ngày phát hành Hợp đồng bảo hiểm.

16. Quyền lợi 16: Chuyến đi bị trì hoãn

Trong trường hợp phương tiện vận tải công cộng mà Người được bảo hiểm đã thu xếp để sử dụng cho việc đi lại ở nước ngoài xuất phát chậm ít nhất 8 giờ so với thời gian quy định trên lịch trình du lịch đã được cung cấp cho Người được bảo hiểm do đình công, bãi công, cướp phương tiện giao thông, điều kiện thời tiết xấu, hư hỏng máy móc, lỗi hay trục trặc về cấu trúc của máy bay, tàu thủy hay phương tiện vận tải công cộng, Bảo Minh sẽ chi trả 2.300.000 VND cho mỗi 8 giờ liên tục bị trì hoãn (tính từ thời điểm xuất phát của máy bay, tàu thủy hay Phương tiện vận tải công cộng theo lịch trình) và tối đa không vượt quá giới hạn quyền lợi bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn.

Bảo Minh sẽ chi bồi thường trong trường hợp Người được bảo hiểm cung cấp được xác nhận bằng văn bản của Hãng vận chuyển (hay đại lý của họ) về thời gian và nguyên nhân chậm trễ.

Bảo Minh sẽ không thanh toán cho các trường hợp sau:

a. Phát sinh từ việc Người được bảo hiểm không làm thủ tục đăng ký được với Hãng vận chuyển (hay đại lý của họ) theo lịch trình đã được cung cấp.
b. Phát sinh từ đình công, bãi công hay bất kỳ hoàn cảnh nào khác dẫn đến sự trì hoãn đã xảy ra và được biết đến tại thời điểm yêu cầu bảo hiểm.

17. Quyền lợi 17: Lỡ nối chuyến

Trong trường hợp khi đang ở nước ngoài và được xác nhận là bị lỡ chuyến bay nối tiếp/không kịp nối chuyến do chuyến bay theo lịch trình của Người được bảo hiểm đến điểm nối chuyến muộn và không có chuyến nào khác có sẵn trong vòng 6 giờ liên tục sau khi Người được bảo hiểm đến địa điểm nối chuyến, Công ty sẽ thanh toán 2.300.000 VND cho mỗi 6 giờ liên tục tối đa đến giới hạn quyền lợi bảo hiểm theo Chương trình bảo hiểm lựa chọn. Quyền lợi bảo hiểm này sẽ chỉ được thanh toán một lần cho mỗi chuyến đi ra ngoài Việt Nam.

Bảo Minh không chi trả cho các chi phí nêu tại quyền lợi 17 nếu:

a. Người được bảo hiểm lỡ nối chuyến do lệnh cấm hoặc bất kỳ quy định của cơ quan nhập cảnh hay cơ quan có thẩm quyền nào.
b. Do sơ suất hoặc lỗi của công ty lữ hành.
c. Người được bảo hiểm không đăng ký đúng giờ theo lịch trình của mình.
d. Người được bảo hiểm không cung cấp được xác nhận bằng văn bản của Hãng vận chuyển (hay đại lý của họ) về thời gian và nguyên nhân chậm trễ.

Lưu ý:

Bảo Minh sẽ chỉ chi trả cho các khiếu nại phát sinh theo một trong hai quyền lợi 16 hoặc

quyền lợi 17 chứ không thanh toán đồng thời cả hai quyền lợi đối với cùng một sự kiện bảo hiểm.

18. Quyền lợi 18: Hỗ trợ du lịch toàn cầu

Các dịch vụ cấp cứu và hỗ trợ du lịch toàn cầu tại Quyền lợi 18 này luôn sẵn sàng 24/24 giờ nếu Người được bảo hiểm có yêu cầu và đã thanh toán phí sử dụng dịch vụ cứu trợ, bao gồm các dịch vụ sau:

a. Tư vấn/chỉ dẫn về dịch vụ y tế.
b. Trợ giúp đối với việc điều trị nhập viện (bao gồm bảo lãnh đặt cọc viện phí và thanh toán trực tiếp chi phí nằm viện đối với các sự kiện thuộc phạm vi bảo hiểm).
c. Vận chuyển y tế cấp cứu và đưa thi hài về nước.
d. Trợ giúp về dịch vụ hành lý.
e. Trợ giúp về dịch vụ pháp lý.
f. Trợ giúp thu xếp vé khẩn cấp.

19. Quyền lợi 19: Bảo lãnh thanh toán viện phí

Thông qua công ty cứu trợ, Bảo Minh sẽ thu xếp bảo lãnh hoặc thanh toán các chi phí y tế phát sinh ở nước ngoài trong suốt thời gian nằm viện để điều trị thương tật hay ốm đau thuộc phạm vi bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm có yêu cầu và có thanh toán phí sử dụng dịch vụ cứu trợ.

20. Quyền lợi 20: Trách nhiệm cá nhân

Trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn, Bảo Minh sẽ chi trả cho Người được bảo hiểm về trách nhiệm pháp lý đối với bên thứ ba trong khi Người được bảo hiểm đang ở nước ngoài trong suốt Chuyến đi, với điều kiện là trách nhiệm pháp lý đó phát sinh từ những sự kiện sau đây:

- Tử vong hoặc tổn thương thân thể đối với bên thứ ba.
- Tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản của bên thứ ba do tai nạn.

Bảo Minh không chịu trách nhiệm bồi thường cho những trách nhiệm trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh từ, đối với hoặc do:

a. Phán quyết không do Tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước/khu vực/vùng lãnh thổ sở tại, nơi xảy ra sự kiện làm phát sinh trách nhiệm pháp lý của Người được bảo hiểm, tuyên hoặc xử sở thẩm.
b. Trách nhiệm của người sử dụng lao động, trách nhiệm theo hợp đồng hay trách nhiệm đối với thành viên trong gia đình của Người được bảo hiểm.
c. Hành động của súc vật hay tài sản do Người được bảo hiểm sở hữu, trông coi, hay quản lý gây ra thiệt hại cho người khác.
d. Bất kỳ hành vi cố ý, có ý đồ xấu hay hành vi vi phạm pháp luật.
e. Mục đích thương mại, kinh doanh hay nghề nghiệp.

f. Tài sản thuộc sở hữu hoặc được ủy thác hoặc đang nằm trong sự kiểm soát, trông nom, chăm sóc của Người được bảo hiểm.
g. Sự sở hữu hay sử dụng bất động sản, đất đai, nhà cửa (không phải là việc sử dụng nơi ở tạm thời).
h. Trách nhiệm phát sinh từ việc sở hữu, chiếm hữu hoặc sử dụng, thuê các phương tiện, xe cộ, máy bay hoặc tàu thuyền.
i. Các chi phí pháp lý phát sinh từ bất kỳ vụ kiện tụng hình sự nào.
j. Người được bảo hiểm tham gia vào các cuộc đua, Người được bảo hiểm sử dụng rượu bia, ma túy, chất gây nghiện hay vũ khí.
k. Phạt vi phạm hợp đồng, bồi thường do gây ra thiệt hại.
l. Người được bảo hiểm tự ý nhận trách nhiệm hay tham gia vào hòa giải mà không có sự đồng ý của Bảo Minh bằng văn bản.

21. Quyền lợi 21: Bắt cóc và con tin

Trường hợp Người được bảo hiểm bị bắt cóc làm con tin xảy ra trong Chuyến đi khi ở nước ngoài, Bảo Minh sẽ thanh toán 3.450.000 VND cho mỗi 24 giờ liên tục và tối đa không vượt quá giới hạn quyền lợi bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn.

Bảo Minh chỉ có nghĩa vụ thanh toán bảo hiểm với điều kiện:

- Bảo Minh nhận được đầy đủ chứng cứ chứng minh sự kiện bảo hiểm thật sự đã xảy ra và
- Được thông báo ngay bằng miệng và văn bản về sự kiện và được cập nhật thường xuyên mọi sự việc diễn ra trong quá trình xảy ra sự kiện, và
- Người được bảo hiểm thông báo cho cơ quan thi hành luật pháp quốc gia hoặc cơ quan có thẩm quyền khác về sự việc, nếu việc thông báo này có lợi nhất cho Người được bảo hiểm.

Bảo Minh sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất kỳ quyền lợi nào trong phần này cho mất mát hoặc thiệt hại do:

a. Sự gian lận, không trung thực hoặc hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm.
b. Sự kiện xảy ra tại quốc gia Người được bảo hiểm cư trú, hoặc bất kỳ quốc gia nào nằm trong khu vực Trung Mỹ hoặc Nam Mỹ hoặc Châu phi hoặc bất kỳ quốc gia nào có sự có mặt và hoạt động của lực lượng quân đội của Liên hiệp quốc.
c. Mất mát hoặc thiệt hại đối với mọi loại tài sản là hậu quả của việc bắt cóc, bao gồm cả tài sản trí tuệ.
d. Bất kỳ mất mát hoặc thiệt hại nào gặp phải không nằm trong Chuyến đi.

22. Quyền lợi 22: Tổn thất tư gia vì hỏa hoạn

Bảo Minh sẽ chi trả cho Người được bảo hiểm tối đa đến giới hạn quyền lợi bảo hiểm theo Chương trình bảo hiểm lựa chọn đối với các tổn thất hoặc thiệt hại đến tài sản gia đình, trong phạm vi căn nhà là nơi cư trú chính (nơi mà Người được bảo hiểm thường sinh sống)

và thuộc sở hữu của Người đươc bảo hiểm tại Việt Nam, với điều kiện:

- Hỏa hoạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm, nhưng hỏa hoạn phải xảy ra sau khi Người được bảo hiểm đã thực sự rời khỏi Việt Nam để thực hiện Chuyến đi.
- Căn nhà đó không có người ở hoặc trông coi trong suốt thời gian của chuyến đi.
- Người được bảo hiểm phải nộp cho Bảo Minh báo cáo hoặc kết luận chính thức của đơn vị phòng cháy chữa cháy về vụ hỏa hoạn.

Bảo Minh không chịu trách nhiệm bồi thường cho bất cứ tổn thất nào trực tiếp hay gián tiếp liên quan đến:

a. Hao mòn khấu hao, quá trình vệ sinh, nhuộm, sửa chữa hoặc phục hồi bất kỳ đồ vật nào, tác động của ánh sáng, điều kiện không khí, nhậy, côn trùng, mối mọt hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác có tác động từ từ gây ra.
b. Bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào xảy ra do hành động có chủ ý của Người được bảo hiểm hoặc sự đồng lõa của Người được bảo hiểm.
c. Tổn thất (tạm thời hoặc vĩnh viễn) đối với tài sản của Người được bảo hiểm hoặc bất kỳ phần nào của tài sản do bị tịch thu, trưng thu, cầm giữ hoặc việc chiếm hữu hợp pháp hoặc không hợp pháp các tài sản đó hoặc ngôi nhà, xe cộ hoặc các thứ tương tự bởi bất kỳ cơ quan Nhà nước nào.
d. Hỏng hóc về điện hoặc máy móc.
e. Các tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp.
f. Hoạt động kinh doanh hoặc việc sử dụng chuyên nghiệp các dụng cụ nhiếp ảnh, thể thao và các phụ kiện và nhạc cụ.
g. Phương tiện đi lại như xe ô tô, xe máy, tàu, xe đạp, gia súc và các thiết bị hoặc phụ tùng liên quan.
h. Tổn thất hoặc thiệt hại được bảo hiểm bởi hợp đồng bảo hiểm khác, hoặc được bồi hoàn bởi một bên khác.

23. Quyền lợi 23: Bảo hiểm trong trường hợp bị khủng bố

Bảo Minh sẽ chi trả cho Người được bảo hiểm tất các quyền lợi trên cho các tổn thất phát sinh trực tiếp hay gián tiếp từ một hành động khủng bố trong khi Người được bảo hiểm ở nước ngoài theo các giới hạn quyền lợi bảo hiểm tương ứng của Chương trình bảo hiểm lựa chọn với các điều kiện, điều khoản và điểm loại trừ của những quyền lợi đó.

Bảo Minh sẽ không bồi thường cho bất cứ tổn thất nào trực tiếp hay gián tiếp gặp phải, có nguyên nhân từ hay chịu tác động bởi hoặc có liên quan đến các sự kiện sinh học, hóa học hay hạt nhân.

24. Quyền lợi 24: Bồi hoàn mức miễn thường bảo hiểm đối với phương tiện thuê

Trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn, Bảo Minh sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm số tiền phải trả khi chịu mức khấu trừ đối với tổn thất hay thiệt hại do tai nạn gây ra đối với phương tiện thuê.

Điều kiện được chi trả cho quyền lợi này:

a. Người được bảo hiểm phải là người điều khiển phương tiện đi thuê và được nêu trong hợp đồng thuê phương tiện.
b. Phương tiện đi thuê phải do một công ty được phép kinh doanh loại hình dịch vụ này cho thuê.
c. Như là một phần của hợp đồng thuê phương tiện, Người được bảo hiểm phải mua chương trình bảo hiểm toàn diện cho phương tiện thuê để bảo hiểm cho những tổn thất hay thiệt hại xảy ra đối với phương tiện trong suốt thời gian thuê.
d. Người được bảo hiểm phải tuân thủ tất cả các yêu cầu của người cho thuê theo quy định tại hợp đồng thuê, yêu cầu của Bảo Minh cũng như các quy định pháp luật và luật lệ của nước sở tại.
e. Tai nạn đối với phương tiện thuê phải xảy ra ngoài lãnh thổ Việt Nam.
f. Sự cố tổn thất phải được thông báo cho cơ quan có thẩm quyền trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra sự cố. Bất kỳ yêu cầu bồi thường nào cũng phải đi kèm với xác nhận bằng văn bản của các cơ quan nói trên.

Bảo Minh sẽ không bồi thường trong các trường hợp sau:

a. Tổn thất hoặc thiệt hại do quá trình điều khiển phương tiện đi thuê do Người được bảo hiểm đã vi phạm các điều kiện của hợp đồng thuê hay tổn thất, thiệt hại xảy ra ngoài phạm vi của đường công cộng, hay Người được bảo hiểm vi phạm các quy định của pháp luật và luật lệ của nước sở tại.
b. Tổn thất hoặc thiệt hại do hao mòn tự nhiên, mất giá trị dần dần hay thiệt hại do côn trùng cắn, khiếm khuyết có sẵn hoặc các các thiệt hại tiềm ẩn.

Lưu ý: Quyền lợi này chỉ áp dụng đối với chương trình bảo hiểm cao cấp và thượng hạng.

25. Quyền lợi 25: Ưu đãi dành cho khách chơi golf

Nếu Người được bảo hiểm (là người lớn trên 18 tuổi) đạt được cú đánh "Hole in one" khi chơi golf tại bất kỳ một sân golf được công nhận nào trong suốt chuyến đi, Bảo Minh sẽ chi trả đến giới hạn quyền lợi bảo hiểm theo Chương trình bảo hiểm lựa chọn cho mỗi lần và tổng cộng cho cả chuyến đi.

26. Quyền lợi 26: Bảo hiểm thẻ tín dụng

Trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của Chương trình bảo hiểm lựa chọn, Bảo Minh chi trả cho số dư chưa thanh toán trong thẻ tín dụng của Người được bảo hiểm là người lớn trên 18 tuổi đã mua các vật dụng và đồ dùng thiết yếu trong suốt thời gian của Chuyến đi trong trường hợp Người được bảo hiểm bị tử vong do tai nạn xảy ra trong Chuyến đi ở nước ngoài.

Các điều kiện áp dụng cho điều khoản mở rộng bảo hiểm thẻ tín dụng như sau:

- Điều khoản này sẽ không được xét chi trả nếu Người được bảo hiểm cũng được hưởng quyền lợi này trong một đơn bảo hiểm khác.

- Bảo Minh không chi trả bất cứ khoản lãi suất hoặc chi phí tài chính nào phát sinh

CHƯƠNG III. LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Điều 13. Các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

Ngoài các trường hợp Bảo Minh không chịu trách nhiệm bồi thường được quy định cụ thể tại mỗi quyền lợi của Quy tắc bảo hiểm này, Bảo Minh không chịu trách nhiệm chi trả tiền bảo hiểm đối với những rủi ro, điều kiện, các hành động, nguyên nhân, bệnh, phương pháp điều trị như được liệt kê sau đây và các chi phí phát sinh liên quan hay hậu quả của chúng:

1. Bệnh đặc biệt hoặc Bệnh có sẵn cho dù phát hiện trước hay trong thời gian bảo hiểm, thương tật thân thể hay tổn thương có sẵn, Bệnh/khuyết tật bẩm sinh, bệnh mãn tính/mạn tính, các bệnh lây qua đường tình dục, nhiễm HIV, AIDS và các bệnh liên quan đến AIDS; Bệnh tâm thần, điều trị do căng thẳng, lo lắng, trầm cảm, hoặc rối loạn tâm lý, tâm thần hay mất ngủ, mất trí, điều trị răng trừ khi điều trị những răng tự nhiên chắc khỏe do hậu quả của tai nạn.
2. Nổi loạn và đình công, chiến tranh (cho dù có tuyên bố hay không), xâm lược, hành động ngoại xâm, nội chiến, cách mạng, xung đột vũ trang, bạo loạn dân sự, khởi nghĩa, hành động quân sự hay cướp chính quyền, sung công, quốc hữu hóa, đạo luật hay chỉ thị của bất kỳ chính phủ hay chính quyền địa phương nào, việc thi hành nhiệm vụ như một thành viên của lực lượng quân đội, vũ trang, công an, hoặc đơn vị thi hành luật.
3. Các rủi ro mang tính đại dịch theo công bố của cơ quan có thẩm quyền (trừ trường hợp được Bảo Minh chấp thuận bằng văn bản).
4. Bất kỳ thương tật, ốm đau hay bệnh tật nào là hậu quả trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra hoặc chịu tác động bởi phản ứng hạt nhân hoặc phóng xạ, nhiễm phóng xạ, sự phân tán, gieo rắc, phóng thích các loại hoá chất, chế phẩm sinh học có chứa độc tố hay chứa chất gây bệnh.
5. Hành động cố ý gây thiệt hại của Người được bảo hiểm/Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng như tự sát, cố gắng tự sát hay cố ý gây thương tích trên thân thể cho bản thân.
6. Tất cả các hình thức ngừa thai, mang thai, sinh nở và các trường hợp khác không phải biến chứng thai sản như định nghĩa.
7. Người được bảo hiểm sử dụng/bị ảnh hưởng bởi rượu, bia, ma túy hoặc các chất kích thích, các chất gây nghiện khác là nguyên nhân dẫn đến sự kiện bảo hiểm (trừ khi sử dụng thuốc hoặc chất gây mê theo chỉ dẫn của Bác sĩ).
8. Người được bảo hiểm điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo sự chỉ dẫn của cơ sở y tế/bác sĩ điều trị. Các chi phí điều trị bất hợp lý, không cần thiết về mặt y tế, các chi phí theo yêu cầu của Người được bảo hiểm.
9. Tai nạn trong khi tham gia vào (kể cả trường hợp luyện tập hoặc theo chương trình bắt buộc) bất kỳ môn thể thao hay các cuộc thi nào trong phạm vi chuyên nghiệp hay nghiệp dư hoặc các môn thể thao được tổ chức, đua xe hay đua xe có động cơ đường trường, các cuộc đua khác, leo vách đá hay núi có sử dụng dây leo hay thiết bị khác, khám phá

hang động, nhảy dù nhào lộn trên không, bay lượn bằng diều, nhảy dù, đi săn trên ngựa, bay lượn hoặc các hoạt động trên không ngoại trừ hành khách có mua vé trên bất kỳ máy bay thương mại hoặc phương tiện vận chuyển được cấp phép hợp pháp.

10. Người được bảo hiểm leo lên tới độ cao trên 5.000 mét so với mực nước biển hoặc sử dụng bình dưỡng khí lặn sâu hơn 20 mét so với mặt nước biển trừ khi có thỏa thuận khác với Bảo Minh bằng văn bản.
11. Hành vi vi phạm pháp luật của Người được bảo hiểm. Việc Người được bảo hiểm không tuân thủ hay vi phạm các quy định của chính phủ trong việc áp dụng các biện pháp đề phòng cần thiết để tránh khiếu nại bồi thường, sau khi đã có cảnh báo về nguy cơ nổ ra các cuộc bãi công, bạo loạn, nổi loạn, khủng bố hoặc đã biết thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Tài sản bị cơ quan hải quan hoặc cơ quan có thẩm quyền tịch thu, bắt giữ, hay tiêu huỷ.
12. Tử vong, thương tật hoặc các chi phí liên quan trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi hoặc chịu ảnh hưởng từ hỏng hóc, việc xử lý dữ liệu của máy vi tính, thiết bị điện tử, thiết bị hay phương tiện xử lý dữ liệu hay truyền thông, vi mạch, vi mạch được bao kín, mạch tích hợp hoặc các thiết bị tương tự hoặc bất kỳ phần mềm máy tính nào, cho dù tài sản đó thuộc Người được bảo hiểm hay không.
13. Chi phí điều trị thẩm mỹ, phẫu thuật thẩm mỹ hoặc phẫu thuật tạo hình hoặc phẫu thuật không phải mục đích điều trị bệnh hoặc thương tật.
14. Kiểm tra thị giác/thính giác thông thường; điều trị đục thủy tinh thể không do bệnh lý; lão hóa, thoái hóa, điều trị suy biến tự nhiên/không phải vì lý do bệnh lý của cho việc suy giảm thính lực/thị lực, các tật khúc xạ như cận thị, viễn thị và loạn thị, khô mắt, mỏi mắt điều tiết; bất kỳ phẫu thuật để phục hồi hiệu chỉnh nào đối với các khuyết tật thoái hóa thính giác/thị giác.
15. Người được bảo hiểm không đủ sức khoẻ để du lịch, đi lại trái với lời khuyên của bác sĩ hoặc đi du lịch vì mục đích điều trị y tế, sử dụng dịch vụ y tế.
16. Bộ phận giả (bất kỳ thành phần nhân tạo nào được lắp, đặt, cấy, ghép vào cơ thể nhằm thay thế các bộ phận, cơ quan của cơ thể để duy trì sự sống hoặc chức năng sinh lý của cơ thể người), Các bộ phận/Dụng cụ/Thiết bị y tế hỗ trợ điều trị/phẫu thuật, cấy ghép nội tạng.
17. Mọi hình thức tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm phát sinh nào mà đã được bảo hiểm bởi một đơn bảo hiểm khác hay đã được một bên thứ ba có trách nhiệm thanh toán. Tuy nhiên, điểm loại trừ này không áp dụng cho quyền lợi 01 và quyền lợi 18 trong Quy tắc bảo hiểm này.
18. Sự kiện xảy ra trong trường hợp Người được bảo hiểm ở lại nước sở tại quá thời hạn ghi trên thị thực.
19. Người được bảo hiểm đột tử hoặc tử vong không rõ nguyên nhân hoặc bị tử vong mà không thể xác định được nguyên nhân tử vong vì bất kỳ lý do nào.
20. Người được bảo hiểm tham gia đánh nhau trừ khi được xác nhận đó là hành động tự

vệ/phòng vệ chính đáng.

21. Bất cứ tổn thất, thương tật, thiệt hại hoặc bất cứ nghĩa vụ pháp lý nào gặp phải hoặc xảy ra trực tiếp hoặc gián tiếp bởi Người được bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm là:

a. Người tham gia khủng bố.
b. Thành viên của một tổ chức khủng bố.
c. Người cung cấp vũ khí hạt nhân, hóa học hoặc sinh học; hoặc
d. Người buôn bán ma túy.

CHƯƠNG IV. GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG BẢO HIỂM

Điều 14. Hồ sơ yêu cầu bồi thường

Hồ sơ yêu cầu bồi thường bảo hiểm phải có đầy đủ các tài liệu được quy định dưới đây:

1. Giấy yêu cầu bồi thường điền đầy đủ thông tin theo mẫu của Bảo Minh.
2. Hợp đồng bảo hiểm, các Phụ lục nếu có (bản sao).
3. Bản sao chứng minh/căn cước công dân, hộ chiếu có thông tin của Người được bảo hiểm, visa/e-visa (đối với các nước yêu cầu visa), các chứng từ liên quan theo quy định xuất nhập cảnh hiện hành của từng quốc gia.
4. Vé máy bay/thẻ lên máy bay (bản sao/bản điện tử)
5. Đối với Hợp đồng bảo hiểm gia đình, phải cung cấp các thông tin theo quy định tại điểm 3 và 4 như trên của tất cả các Người được bảo hiểm và giấy khai sinh của trẻ đi cùng.
6. Chứng từ chứng minh độ dài của chuyến đi nếu hợp đồng bảo hiểm du lịch là hợp đồng bảo hiểm hàng năm.
7. Xác nhận của người sử dụng lao động về mục đích của chuyến đi nếu hợp đồng bảo hiểm du lịch là hợp đồng bảo hiểm du lịch cho doanh nghiệp.
8. Các chứng từ chứng minh tổn thất quy định theo từng loại tổn thất, bao gồm:

a. Tử vong/thương tật vĩnh viễn do tai nạn

- Giấy chứng tử
- Giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp
- Báo cáo của bác sĩ và bệnh viện mô tả chi tiết về tai nạn, mức độ và thời gian thương tật, báo cáo/biên bản của cảnh sát nếu có và một bản giấy chứng tử và báo cáo khám nghiệm tử thi trong trường hợp tử vong.
- Giấy chứng nhận thương tật, giấy xác nhận tình trạng thương tật của cơ quan y tế hoặc Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc tổ chức giám định y tế hợp pháp hoặc cơ quan có thẩm quyền tại nơi xảy ra tai nạn cung cấp.

b. Chi phí y tế/trợ cấp nằm viện

- Báo cáo đầy đủ của bác sĩ nêu rõ: triệu chứng, chẩn đoán của bệnh đang điều trị, ngày bắt đầu bị bệnh theo ý kiến của bác sĩ (nếu có), bản tóm tắt quá trình điều trị bao gồm cả các loại thuốc đã kí và dịch vụ đã sử dụng.

- Chứng từ thanh toán: Bảng kê chi tiết viện phí, Hóa đơn hoặc các loại chứng từ tài chính khác hợp pháp theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c. Rút ngắn hay hủy bỏ chuyến đi, lỡ nối chuyến, chuyến đi bị trì hoãn

- Giấy chứng tử/giấy ra viện/báo cáo y tế (trường hợp hủy chuyến do tử vong, thương tật hoặc ốm đau nghiêm trọng).
- Bằng chứng về mối liên hệ với người trong gia đình bị sự cố (Giấy khai sinh/Giấy, chứng nhận kết hôn, sổ hộ khẩu).
- Lịch trình chuyến đi.
- Tất cả hóa đơn, biên lai, vé, cuống vé, thẻ lên máy bay, hợp đồng hoặc các thỏa thuận liên quan tới yêu cầu bồi thường bảo hiểm.
- Hoá đơn số tiền đã nộp trước chuyến đi, xác nhận/hoá đơn của khách sạn về các chi phí đã trả trước.
- Xác nhận của đại lý du lịch về chi phí hoàn trả.
- Hoá đơn chi phí phạt do hủy chuyến.
- Vé đi lại phát sinh thêm.
- Xác nhận từ đại lý du lịch ghi chi tiết phần chuyến đi chưa sử dụng.
- Xác nhận từ Hãng vận chuyển, đại lý vận chuyển lý do trễ chuyến và thời gian bay thực tế (bằng văn bản/email).
- Xác nhận từ Hãng vận chuyển công cộng, đại lý vận chuyển thời gian đến điểm nối chuyến thực tế và thời gian thực tế rời khỏi điểm nối chuyến (bằng văn bản/email).

d. Thiệt hại Hành lý tư trang, mất Giấy tờ thông hành và tiền mang theo, hành lý bị trì hoãn

- Báo cáo hành lý bất thường của Hãng vận chuyển nếu hành lý bị hỏng/mất/thiệt hại (bằng văn bản/email).
- Biên bản/báo cáo công an hoặc cơ quan có thẩm quyền xác nhận khi tài sản bị mất hay tổn thất.
- Chi tiết vật dụng bị hỏng/mất bao gồm: ngày mua, số tiền mua, năm sản xuất, ảnh chụp (nếu có), mẫu mã và loại của hạng mục bị mất hay thiệt hại. Hoá đơn/biên lai mua vật dụng (bản gốc/bản điện tử) thể hiện rõ ngày mua, giá của hạng mục bị mất hay thiệt hại. Chứng từ thanh toán phải đúng theo quy định.
- Báo giá sửa chữa/hoá đơn sửa chữa.
- Chi tiết số tiền được đền bù từ Hãng vận chuyển hoặc bên phải chịu trách nhiệm về tổn thất, thiệt hại.
- Biên nhận hành lý ký gửi của hãng hàng không hoặc Hãng vận chuyển/Biên nhận hành lý nhận lại có nêu rõ ngày giờ nhận lại hành lý.
- Thẻ hành lý.
- Chứng từ chứng minh số tiền bị mất (biên lai rút tiền, đổi tiền).
- Hoá đơn/Biên nhận chi phí làm lại hộ chiếu (bản gốc/bản điện tử).
- Hoá đơn chi phí khách sạn phát sinh chờ làm lại hộ chiếu (bản gốc/bản điện tử).

- Hoá đơn chi phí đi lại phát sinh để làm lại hộ chiếu (bản gốc/bản điện tử).
- Hóa đơn chi phí vé đi lại bị mất mà không được hoàn lại từ nhà vận chuyển (bản gốc/bản điện tử).

Lưu ý: Các thông báo tổn thất tới các cơ quan liên quan có thẩm quyền phải được thực hiện trong vòng 24 giờ đồng hồ kể từ khi sự cố xảy ra.

e. Trách nhiệm cá nhân

Người được bảo hiểm không được chấp nhận trách nhiệm, đề nghị, hứa hẹn hoặc trả tiền khi chưa có sự chấp thuận của Bảo Minh. Người được bảo hiểm cần chuyển tất cả các thư tín/chứng từ khiếu nại từ bên thứ ba cho Bảo Minh khi có phát sinh để được hướng dẫn.

f. Ưu đãi dành cho khách chơi golf

Phiếu điểm ghi lại sự kiện đã được ký/ký đối tịch và văn bản xác nhận của câu lạc bộ golf/sân golf về việc thực hiện được cú đánh Hole-in-one.

g. Bồi hoàn khấu trừ bảo hiểm đối với phương tiện thuê

Bằng chứng về mức khấu trừ phải chịu liên quan đến tổn thất

9. Các chứng từ khác theo sự kiện thực tế giúp xác định sự kiện bảo hiểm và phạm vi bảo hiểm.

Lưu ý:

- , Chi phí gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường bảo hiểm do Người được bảo hiểm chịu. Hồ sơ yêu cầu bồi thường bảo hiểm bao gồm các chứng từ, tài liệu được quy định như trên phải là bản chính/bản sao y hợp lệ/bản sao có công chứng, chứng thực hợp pháp (trừ trường hợp có quy định riêng cụ thể về hình thức đối với chứng từ, tài liệu đó).
- Bảo Minh có quyền yêu cầu Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng làm rõ các chứng từ trong hồ sơ yêu cầu bồi thường. Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng có trách nhiệm bổ sung thông tin cho Bảo Minh và Bảo Minh không phải chịu chi phí cho việc có thêm thông tin đó.
- Trong trường hợp ngôn ngữ trên các chứng từ y tế, chứng từ thanh toán không phải tiếng Anh/tiếng Việt, Người được bảo hiểm có trách nhiệm dịch thuật có công chứng các tài liệu đó ra tiếng Việt gửi kèm hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm về Bảo Minh. Chi phí dịch thuật công chứng thuộc trách nhiệm của Người được bảo hiểm.
- Trường hợp Người được bảo hiểm ủy quyền cho người khác nhận tiền bảo hiểm phải có giấy ủy quyền hợp pháp và tuân thủ quy định về việc nhận tiền bồi thường thay của Bảo Minh.

Điều 15. Thời hạn thông báo sự kiện bảo hiểm và nộp hồ sơ yêu cầu bồi thường

1. Thời hạn thông báo xảy ra sự kiện bảo hiểm: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải thông báo cho Bảo Minh bằng văn bản về sự kiện bảo hiểm.
2. Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm là 01 năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả

kháng hoặc trở ngại khách quan không tính vào thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm.

3. Trường hợp Người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng chứng minh được rằng không biết thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm thì thời hạn quy định tại điểm 1 điều này được tính từ ngày Người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng biết việc xảy ra sự kiện bảo hiểm đó.

Điều 16. Thời hạn bồi thường, trả tiền bảo hiểm

Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Bảo Minh phải bồi thường, trả tiền bảo hiểm theo thời hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm. Trường hợp không có thỏa thuận về thời hạn thì Bảo Minh phải bồi thường, trả tiền bảo hiểm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ về yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm.

Điều 17. Trưng cầu giám định

1. Trong trường hợp xét thấy cần thiết, Bảo Minh hoặc Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm có quyền trưng cầu đơn vị giám định độc lập hoặc cơ quan chuyên môn có thẩm quyền thực hiện việc khám, giám định các vấn đề có liên quan đến việc giải quyết yêu cầu bồi thường bảo hiểm.
2. Các bên tự mình thanh toán các chi phí có liên quan thuộc trách nhiệm của mình.
3. Các bên sẽ cùng nhau thỏa thuận để thống nhất áp dụng kết quả giám định được trưng cầu ở trên. Trong trường hợp các bên không thoả thuận được việc trưng cầu giám định viên độc lập thì một trong các bên được yêu cầu Tòa án nơi xảy ra tổn thất hoặc nơi cư trú của Người được bảo hiểm chỉ định giám định viên độc lập. Kết luận của giám định viên độc lập có giá trị bắt buộc đối với các bên.

CHƯƠNG V. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm

1. Bên mua bảo hiểm có các quyền sau đây:

a. Yêu cầu Bảo Minh cung cấp quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm và giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm.

b. Yêu cầu Bảo Minh cung cấp bằng chứng giao kết Hợp đồng bảo hiểm như hợp đồng, giấy chứng nhận bảo hiểm, đơn bảo hiểm hoặc hình thức khác theo quy định của pháp luật.

c. Hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm hoặc đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng bảo hiểm theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

d. Yêu cầu Bảo Minh bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.

e. Quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Bên mua bảo hiểm có các nghĩa vụ sau đây:

a. Kê khai đầy đủ, trung thực mọi thông tin có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của Bảo Minh.

b. Đọc và hiểu rõ điều kiện, điều khoản bảo hiểm, quyền, nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm và nội dung khác của Hợp đồng bảo hiểm.
c. Đóng phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm.
d. Thông báo cho Bảo Minh những trường hợp có thể làm tăng rủi ro hoặc giảm rủi ro hoặc làm phát sinh thêm trách nhiệm của Bảo Minh trong quá trình thực hiện Hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của Bảo Minh.
e. Thông báo cho Bảo Minh về việc xảy ra sự kiện bảo hiểm theo thỏa thuận trong Hợp đồng bảo hiểm.
f. Áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm và quy định khác của pháp luật có liên quan.
g. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Quyền và nghĩa vụ của Bảo Minh

1. Bảo Minh có các quyền sau đây:

a. Thu phí bảo hiểm theo thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm.
b. Yêu cầu Bên mua bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực mọi thông tin có liên quan đến việc giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm.
c. Hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm quy định tại hoặc đơn phương chấm dứt thực hiện Hợp đồng bảo hiểm quy định tại Luật Kinh doanh bảo hiểm.
d. Từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm trong trường hợp không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm hoặc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo thoả thuận trong Hợp đồng bảo hiểm.
e. Yêu cầu Bên mua bảo hiểm áp dụng các biện pháp đề phòng, hạn chế tổn thất theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm và quy định khác của pháp luật có liên quan.
f. Quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Bảo Minh có các nghĩa vụ sau đây:

a. Cung cấp cho Bên mua bảo hiểm quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm.
b. Giải thích rõ ràng, đầy đủ cho Bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm.
c. Cung cấp cho Bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết Hợp đồng bảo hiểm như hợp đồng, giấy chứng nhận bảo hiểm, đơn bảo hiểm hoặc hình thức khác theo quy định của pháp luật.
d. Bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm.
e. Giải thích bằng văn bản lý do từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm.
f. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Nghĩa vụ kê khai trung thực

1. Khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến Người được bảo hiểm cho Bảo Minh.

2. Khi yêu cầu bồi thường bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm/Người thụ hưởng có nghĩa vụ thu thập và cung cấp thông tin, chứng từ, tài liệu làm cơ sở giải quyết bồi thường một cách trung thực, chính xác, kịp thời và đầy đủ cho Bảo Minh, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bảo Minh kiểm tra, xác minh rủi ro khi có sự kiện bảo hiểm xảy ra.
3. Trường hợp Bên mua bảo hiểm cố ý cung cấp không đầy đủ thông tin hoặc cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết Hợp đồng bảo hiểm để được bồi thường, trả tiền bảo hiểm thì Bảo Minh có quyền hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm. Bảo Minh không phải bồi thường, trả tiền bảo hiểm và Bảo Minh sẽ hoàn lại 80% phí bảo hiểm của thời gian hiệu lực còn lại với điều kiện tại thời điểm đó Bên mua bảo hiểm chưa phát sinh bồi thường.

CHƯƠNG VI. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 21. Phương thức giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh hoặc có liên quan đến Quy tắc bảo hiểm này được giải quyết thông qua thương lượng giữa các bên. Trường hợp không thương lượng được thì tranh chấp được giải quyết ở Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam và quy định của pháp luật Việt Nam.

Tất cả các văn bản được Bảo Minh dịch sang ngôn ngữ khác ngoài Tiếng Việt chỉ dùng để tham khảo. Trường hợp có tranh chấp hoặc sai sót trong diễn đạt hay dịch thuật, bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên sử dụng.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

PHẠM MINH TUẤN

PHỤ LỤC: BẢNG TÓM TẮT QUYỀN LỢI
BẢO HIỂM SỨC KHỎE VÀ TAI NẠN KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ

(Ban hành theo Quyết định số 1429/2025-BM/CN ngày 30/06/2025 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh)

Đơn vị tính: VNĐ

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM				
	Cơ bản 1	Cơ bản 2	Phổ thông	Cao cấp	Thượng hạng
MỤC A: TAI NẠN CÁ NHÂN					
Quyền lợi 1:					
Tử vong do tai nạn					
Thương tật vĩnh viễn do tai nạn					
- Nếu người được bảo hiểm từ 70 tuổi trở lên tại thời điểm xảy ra tai nạn, số tiền chi trả tối đa sẽ giới hạn ở mức 30% mức trách nhiệm bảo hiểm cho quyền lợi này	115,000,000	230,000,000	1,150,000,000	2,300,000,000	3,450,000,000
Quyền lợi 2:					
Tử vong do tai nạn khi sử dụng phương tiện vận tải công cộng					
Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong do tai nạn xảy ra khi Người được bảo hiểm đang là hành khách có mua vé trên một Phương tiện vận tải công cộng ở nước ngoài, Bảo Minh sẽ chi trả gấp đôi số tiền bảo hiểm lựa chọn ở Quyền lợi 1: Tử vong/thương tật vĩnh viễn do tai nạn nêu trên (quyền lợi này không áp dụng đối với trẻ em dưới 18 tuổi và người lớn trên 65 tuổi)	không có	không có	không có	4,600,000,000	6,900,000,000
Quyền lợi 3:					
Trợ cấp chi phí học hành					
Là số tiền sẽ được trả cho mỗi người con hợp pháp (dưới 18 tuổi hoặc đến đủ 23 tuổi nếu đang theo học toàn thời gian tại một trường học được công nhận và sống phụ thuộc vào Người được BH) khi người được bảo hiểm tử vong do tai nạn (tối đa 4 người con).	không có	không có	11,500,000	11,500,000	57,500,000
MỤC B: CHI PHÍ Y TẾ					
Quyền lợi 4:					
Chi phí y tế					
Chi trả các chi phí y tế phát sinh trong trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật do tai nạn hoặc ốm đau, biến					

chứng thai sản khi đang thực hiện một chuyến đi được bảo hiểm					
a. Chi phí y tế phát sinh ở nước ngoài	115,000,000	230,000,000	1,150,000,000	1,610,000,000	2,300,000,000
- Chi phí điều trị nội trú Bao gồm chi phí nằm viện, phẫu thuật, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh hoặc điều dưỡng được chỉ định bởi bác sĩ điều trị, dịch vụ xe cứu thương, chi phí khám bệnh và thuốc kê theo đơn của bác sĩ, chi phí tiền phòng và tiền ăn theo tiêu chuẩn của bệnh viện.	115,000,000	230,000,000	1,150,000,000	1,610,000,000	2,300,000,000
- Chi phí điều trị ngoại trú Bao gồm chi phí khám bệnh và thuốc kê theo đơn của bác sĩ, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh. Áp dụng mức miễn thường VND1,150,000/lần điều trị.	Không có	Không có	57,500,000	80,500,000	115,000,000
b. Chi phí y tế phát sinh điều trị tiếp theo ở Việt nam Chi phí y tế phát sinh để tiếp tục việc điều trị y tế tại Việt Nam cho Người được bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm.	18,400,000	27,600,000	184,000,000	230,000,000	276,000,000
Nếu người được bảo hiểm từ 70 tuổi trở lên tại thời điểm xảy ra tai nạn hoặc ốm đau, bệnh tật thì số tiền bảo hiểm tối đa được chi trả cho quyền lợi 4 tối đa bằng 30% của mức trách nhiệm cho quyền lợi này.					
MỤC C: TRỢ CẤP NẰM VIỆN					
Quyền lợi 5: **Trợ cấp nằm viện** Chi trả trợ cấp nằm viện VND1.150.000 cho một ngày nằm viện ở nước ngoài.	không có	không có	11,500,000	16,100,000	23,000,000
MỤC D: TRỢ CỨU Y TẾ					
Quyền lợi 6: **Vận chuyển cấp cứu/ Hồi hương** Vận chuyển khẩn cấp Người được bảo hiểm đến cơ sở y tế gần nhất, có đủ khả năng cung cấp dịch vụ y tế thích hợp để điều trị hoặc quay trở lại Việt Nam căn cứ vào tình trạng của Người được bảo hiểm	115,000,000	230,000,000	1,150,000,000	1,610,000,000	2,300,000,000
Quyền lợi 7: **Chi phí cho thân nhân đi thăm** Chi phí đi lại và chi phí ăn ở hợp lý cho một thành viên trong gia đình sang chăm sóc khi Người được bảo hiểm phải nằm viện trên 5 ngày do tổn thương thân thể hoặc ốm đau trầm trọng mà không có người thân nào có mặt để chăm sóc	không có	không có	80,500,000	115,000,000	161,000,000
Quyền lợi 8: **Chi phí đưa trẻ em hồi hương** Chi phí đi lại và ăn ở hợp lý phát sinh thêm cho một trẻ em dưới 14 tuổi để đưa trẻ em đó về Việt Nam hoặc Nước nguyên xứ trong trường hợp người được bảo hiểm đi	không có	không có	80,500,000	115,000,000	161,000,000

cùng bị thương tật thân thể hay ốm đau trầm trọng phải nằm viện hoặc tử vong.					
Quyền lợi 9: **Hồi hương thi hài/ Mai táng** Vận chuyển hài cốt của Người được bảo biểm về Việt Nam/Nước nguyên xứ hoặc thu xếp mai táng ngay tại nơi mất.	115,000,000	230,000,000	1,150,000,000	1,610,000,000	2,300,000,000
Quyền lợi 10: **Chi phí cho người đi cùng** Chi phí đi lại và ăn ở hợp lý phát sinh thêm cho một thành viên trong gia đình hoặc người đi cùng chuyến đi với NĐBH khi chuyến đi bị gián đoạn do Người được bảo hiểm phải nằm viện điều trị Thương tật thân thể hay ốm đau trầm trọng.	không có	không có	không có	115,000,000	161,000,000
*** Chi thanh toán theo một trong hai Quyền lợi 7 hoặc Quyền lợi 10, không thanh toán đồng thời cả hai quyền lợi*					
Quyền lợi 11: **Chi phí thu xếp việc tang lễ** Chi phí đi lại và ăn ở hợp lý cho 1 thành viên trong gia đình sang thu xếp thủ tục, hoàn thành việc tang lễ khi NĐBH tử vong trong chuyến đi ở nước ngoài.	không có	không có	80,500,000	115,000,000	161,000,000
*** Chi thanh toán theo một trong ba quyền lợi: quyền lợi 7, quyền lợi 10 hoặc quyền lợi 11, không thanh toán đồng thời cả ba quyền lợi*					
MỤC E: HỖ TRỢ DU LỊCH					
Quyền lợi 12: **Thiệt hại hành lý và tư trang** Mất mát hay hư hỏng hành lý và tư trang do bị tai nạn, cướp, trộm cắp, thiên tai do hãng vận chuyển nhầm. Giới hạn cho một hạng mục là VND5.750.000. Mở rộng bồi thường 01 máy vi tính xách tay cho mỗi người được bảo hiểm và giới hạn bồi thường tối đa là VND23.000.000/máy (loại trừ máy tính xách tay là hành lý ký gửi). Không áp dụng cho chương trình cơ bản	11,500,000	23,000,000	23,000,000	34,500,000	57,500,000
Quyền lợi 13: **Hành lý bị trì hoãn** Thanh toán chi phí mua gấp quần áo hoặc các vật dụng thiết yếu cho mục đích vệ sinh cá nhân vì lý do hành lý ký gửi đến chậm, chuyển nhầm hoặc tạm thời bị thất lạc do lỗi của Hãng vận chuyển ít nhất 8 giờ kể từ khi họ tới điểm đến ở nước ngoài.	không có	không có	9,200,000	12,650,000	18,400,000
***Chi chi trả theo một trong hai quyền lợi 12 hoặc Quyền lợi 13 chứ không thanh toán đồng thời cả hai quyền lợi đối với cùng một sự kiện bảo hiểm*					
Quyền lợi 14: **Mất giấy tờ thông hành và tiền mang theo**	không có	không có	34,500,000	46,000,000	69,000,000

- Chi phí để xin cấp lại giấy thông hành cùng chi phí đi lại và ăn ở phát sinh do việc xin cấp lại các giấy tờ đó. Giới hạn bồi thường tối đa một ngày là 10% của mức giới hạn cho của quyền lợi này.					
- Mở rộng bảo hiểm cho tiền mang theo (tiền mặt, séc tiền mặt hoặc séc du lịch) của Người được bảo hiểm bị mất trong chuyến đi do trộm cắp, cướp hoặc thiên tai (như sóng thần, bão hoặc động đất) khi ở nước ngoài	không có	không có	không có	4,600,000	6,900,000
Quyền lợi 15: **Rút ngắn hay hủy bỏ chuyến đi** Tiền đặt cọc không được hoàn lại cho chuyến đi và chi phí đi lại tăng lên vì rút ngắn hay hủy chuyến do: - Người được bảo hiểm/thành viên trong gia đình/Người đi cùng tử vong, ốm đau thương tật nghiêm trọng; - Người được bảo hiểm phải ra làm chứng hay hầu toà hoặc bị cách ly để kiểm dịch; hoặc - Do bãi công, nổi loạn hay bạo loạn dân sự nổ ra bất ngờ tại điểm đến .	không có	không có	103,500,000	138,000,000	218,500,000
Quyền lợi 16: **Chuyến đi bị trì hoãn** Thanh toán 2.300.000 VND cho 8 giờ liên tục bị trì hoãn (tính từ thời điểm xuất phát của máy bay, tàu thủy hay phương tiện vận tải công cộng theo lịch trình) trong trường hợp đình công, bãi công, cướp phương tiện giao thông, điều kiện thời tiết xấu, hư hỏng máy móc, lỗi hay trục trặc về cấu trúc của máy bay, tàu thủy hay phương tiện vận tải công cộng	không có	không có	4,600,000	11,500,000	11,500,000
Quyền lợi 17: **Lỡ nối chuyến** Thanh toán 2.300.000 VND cho mỗi 6 tiếng liên tục bị lỡ nối chuyến do chuyến bay theo lịch trình của Người được bảo hiểm đến điểm nối chuyến muộn và không có chuyến nào khác có sẵn	không có	không có	4,600,000	4,600,000	4,600,000
***Chỉ chi trả theo một trong hai quyền lợi 16 hoặc quyền lợi 17 chứ không thanh toán đồng thời cả hai quyền lợi đối với cùng một sự kiện bảo hiểm*					
Quyền lợi 18: **Hỗ trợ du lịch toàn cầu** a. Tư vấn/chỉ dẫn về dịch vụ y tế b. Trợ giúp đối với việc điều trị nhập viện (bao gồm bảo lãnh đặt cọc viện phí và thanh toán trực tiếp chi phí nằm viện đối với các sự kiện thuộc phạm vi bảo hiểm)	bao gồm	bao gồm	bao gồm	bao gồm	bao gồm

c. Vận chuyển y tế cấp cứu và đưa thi hài về nước					
d. Trợ giúp về dịch vụ hành lý					
e. Trợ giúp về dịch vụ pháp lý					
f. Trợ giúp thu xếp vé khẩn cấp					
Quyền lợi 19: **Bảo lãnh thanh toán viện phí** Bảo lãnh thanh toán viện phí trực tiếp cho bệnh viện trong trường hợp nhập viện và thuộc phạm vi bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm có yêu cầu và có thanh toán phí sử dụng dịch vụ cứu trợ.	bao gồm	bao gồm	bao gồm	bao gồm	bao gồm
Quyền lợi 20: **Trách nhiệm cá nhân** Bảo hiểm trách nhiệm pháp lý của Người Được Bảo Hiểm đối với thiệt hại thân thể hay tài sản của bên thứ ba gây ra do lỗi bất cẩn của Người Được Bảo Hiểm. (quyền lợi bảo hiểm này không áp dụng cho việc sử dụng hay thuê xe cộ có động cơ)	không có	không có	1,150,000,000	1,610,000,000	2,300,000,000
Quyền lợi 21: **Bắt cóc và con tin** Thanh toán 3.450.000 VND cho mỗi 24 tiếng Người được bảo hiểm bị bắt cóc làm con tin xảy ra trong chuyến đi nước ngoài	không có	không có	46,000,000	69,000,000	115,000,000
Quyền lợi 22: **Tổn thất tư gia vì hoả hoạn** Thanh toán cho các tổn thất hoặc thiệt hại đối với tài sản trong gia đình gây ra bởi hoả hoạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm	không có	không có	23,000,000	69,000,000	115,000,000
Quyền lợi 23: **Bảo hiểm trong trường hợp bị khủng bố** Toàn bộ các quyền lợi từ 1 - 21 của chương trình bảo hiểm đều được áp dụng khi chúng xảy ra bởi các hành động khủng bố khi người được bảo hiểm ở nước ngoài	bao gồm	bao gồm	bao gồm	bao gồm	bao gồm
Quyền lợi 24: **Bồi hoàn mức miễn thường bảo hiểm đối với phương tiện thuê** Bồi thường cho Người được bảo hiểm số tiền phải trả khi chịu mức khấu trừ đối với tổn thất hay thiệt hại do tai nạn gây ra đối với phương tiện thuê	không có	không có	không có	9,200,000	11,500,000
Quyền lợi 25: **Ưu đãi dành cho khách chơi golf** Chi trả khi Người được bảo hiểm (là người lớn trên 18 tuổi) đạt được cú đánh "Hole in one" tại bất kỳ một sân golf được công nhận nào trong suốt chuyến đi ở nước ngoài	không có	không có	không có	4,600,000	5,750,000
MỤC F: BẢO HIỂM THẺ TÍN DỤNG					

Quyền lợi 26: **Bảo hiểm thẻ tín dụng** Chi trả cho số dư chưa thanh toán trong thẻ tín dụng của Người được bảo hiểm là người lớn trên 18 tuổi đã mua các vật dụng và đồ dùng thiết yếu trong suốt thời gian của Chuyến đi trong trường hợp Người được bảo hiểm bị tử vong do tai nạn xảy ra trong Chuyến đi ở nước ngoài	không có	không có	4,600,000	6,900,000	9,200,000

Đây là tài liệu tóm tắt quyền lợi bảo hiểm, nội dung chi tiết về quyền lợi bảo hiểm vui lòng tham khảo tại Quy tắc Bảo hiểm sứ khỏe và tai nạn khách du lịch quốc tế.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

S.G.P: 27 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

PHẠM MINH TUÂN

PHỤ LỤC: BIỂU PHÍ SẢN PHẨM
BẢO HIỂM SỨC KHỎE VÀ TAI NẠN KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ

(Ban hành theo Quyết định số 1429/2025-BM/CN ngày 30/06/2025 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh)

I. Biểu phí bảo hiểm *(Đơn vị tính: nghìn đồng)*

1. Đông Nam Á *(Áp dụng cho các nước Malaysia, Indonesia, Thailand, Philippines, Myanmar, Singapore, Cambodia, Laos, Brunei, Đông Timor)*

Vùng Đông Nam Á	Cơ bản 1		Cơ bản 2		Phổ Thông		Cao Cấp		Thượng hạng	
	Cá nhân	Gia đình	Cá nhân	Gia đình	Cá Nhân	Gia Đình	Cá Nhân	Gia Đình	Cá Nhân	Gia Đình
1 đến 3 ngày	46	83	92	166	138	253	253	483	368	690
4 đến 6 ngày	69	124	115	207	207	391	368	690	529	989
7 đến 10 ngày	69	124	161	290	253	483	460	851	644	1.219
11 đến 14 ngày	115	207	184	331	322	598	552	1.058	782	1.495
15 đến 18 ngày	115	207	230	414	368	713	644	1.219	943	1.794
19 đến 22 ngày	138	248	253	455	414	805	759	1.426	1.081	2.047
23 đến 27 ngày	161	290	322	580	506	966	897	1.702	1.311	2.461
28 đến 31 ngày	184	331	322	580	529	1.012	966	1.817	1.380	2.622
32 đến 45 ngày	184	331	368	662	621	1.173	1.104	2.093	1.587	3.013
46 đến 60 ngày	230	414	460	828	736	1.403	1.311	2.461	1.863	3.542
61 đến 90 ngày	253	455	483	869	782	1.495	1.403	2.668	2.024	3.841
91 đến 120 ngày	322	580	621	1.118	1.012	1.932	1.794	3.404	2.576	4.922
121 đến 150 ngày	414	745	782	1.408	1.311	2.461	2.300	4.370	3.312	6.302
151 đến 180 ngày	506	911	966	1.739	1.587	3.013	2.806	5.313	4.048	7.659
Một tuần kéo dài thêm	69	124	161	290	138	253	253	483	368	690
Một năm	667	1.201	1.265	2.277	2.070	3.910	3.657	6.923	5.267	10.005

2. Châu Á *(Áp dụng cho các nước châu Á và thêm Australia, New Zealand trừ Nhật)*

Vùng Châu Á	Cơ bản 1		Cơ bản 2		Phổ Thông		Cao Cấp		Thượng hạng	
	Cá nhân	Gia đình	Cá nhân	Gia đình	Cá Nhân	Gia Đình	Cá Nhân	Gia Đình	Cá Nhân	Gia Đình
1 đến 3 ngày	69	124	115	207	184	345	345	667	506	943
4 đến 6 ngày	92	166	161	290	299	552	506	943	736	1.380
7 đến 10 ngày	115	207	207	373	345	667	621	1.173	897	1.702
11 đến 14 ngày	138	248	276	497	437	828	759	1.449	1.104	2.093
15 đến 18 ngày	161	290	322	580	529	989	897	1.702	1.311	2.484
19 đến 22 ngày	184	331	345	621	575	1.104	1.035	1.978	1.495	2.829
23 đến 27 ngày	230	414	437	787	713	1.334	1.242	2.369	1.794	3.427
28 đến 31 ngày	253	455	460	828	736	1.426	1.334	2.507	1.909	3.611
32 đến 45 ngày	276	497	529	952	851	1.610	1.541	2.921	2.185	4.163
46 đến 60 ngày	322	580	621	1.118	1.012	1.932	1.794	3.427	2.599	4.922
61 đến 90 ngày	345	621	667	1.201	1.104	2.093	1.955	3.703	2.806	5.313
91 đến 120 ngày	460	828	851	1.532	1.403	2.668	2.484	4.715	3.588	6.808
121 đến 150 ngày	575	1.035	1.104	1.987	1.794	3.427	3.197	6.049	4.600	8.740

151 đến 180 ngày	713	1.283	1.334	2.401	2.185	4.163	3.864	7.360	5.589	10.626
Một tuần kéo dài thêm	115	207	207	373	184	345	345	667	506	943
Một năm	920	1.656	1.748	3.146	2.852	5.428	5.060	9.591	7.291	13.846

3. Toàn thế giới *(Áp dụng cho Nhật và các nước còn lại trên thế giới như Mỹ, Canada, Pháp, Anh, Đức)*

Toàn cầu	Cơ bản 1		Cơ bản 2		Phổ Thông		Cao Cấp		Thượng hạng	
	Cá nhân	Gia đình	Cá nhân	Gia đình	Cá Nhân	Gia Đình	Cá Nhân	Gia Đình	Cá Nhân	Gia Đình
1 đến 3 ngày	69	124	138	248	207	391	391	736	552	1.058
4 đến 6 ngày	92	166	184	331	322	621	552	1.058	805	1.541
7 đến 10 ngày	115	207	230	414	391	736	690	1.311	989	1.886
11 đến 14 ngày	161	290	299	538	483	920	851	1.610	1.219	2.323
15 đến 18 ngày	184	331	345	621	575	1.104	989	1.886	1.449	2.760
19 đến 22 ngày	207	373	391	704	644	1.219	1.150	2.185	1.656	3.151
23 đến 27 ngày	253	455	483	869	782	1.495	1.380	2.622	2.001	3.795
28 đến 31 ngày	276	497	506	911	828	1.564	1.472	2.806	2.116	4.025
32 đến 45 ngày	299	538	575	1.035	943	1.794	1.702	3.243	2.438	4.623
46 đến 60 ngày	368	662	690	1.242	1.127	2.139	2.001	3.795	2.875	5.474
61 đến 90 ngày	391	704	736	1.325	1.219	2.323	2.162	4.117	3.105	5.911
91 đến 120 ngày	506	911	943	1.697	1.564	2.967	2.760	5.244	3.979	7.567
121 đến 150 ngày	644	1.159	1.219	2.194	2.001	3.795	3.542	6.739	5.106	9.706
151 đến 180 ngày	782	1.408	1.472	2.650	2.438	4.623	4.301	8.165	6.210	11.799
Một tuần kéo dài thêm	115	207	230	414	207	391	391	736	552	1.058
Một năm	1.012	1.822	1.932	3.478	3.174	6.026	5.612	10.672	8.096	15.387

II. Phụ phí bảo hiểm

1. Điều chỉnh Số tiền bảo hiểm của QL điều trị ngoại trú (Quyền lợi 4): chỉ áp dụng đối với phạm vi địa lý Toàn cầu (bao gồm khối Schengen) và chương trình Phổ Thông, Cao cấp, Thượng Hạng.

a. Quyền lợi điều chỉnh

Quyền lợi	Cơ bản 1	Cơ bản 2	Phổ thông	Cao cấp	Thượng hạng
Chi phí điều trị ngoại trú Bao gồm chi phí khám bệnh và thuốc kê theo đơn của bác sĩ, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh. Áp dụng mức miễn thường 1.150.000 VND/lần điều trị.	Không có	Không có	1.150.000.000 VND	1.610.000.000 VND	2.300.000.000 VND

b. Phí bảo hiểm điều chỉnh: tăng 15% phí bảo hiểm đối với chương trình Phổ Thông, Cao Cấp và Thượng Hạng

2. Phí sử dụng dịch vụ cứu trợ: Căn cứ vào mức phí quy định tại hợp đồng giữa Bảo Minh

và Công ty cứu trợ theo từng thời điểm, Bảo Minh sẽ thu phí dịch vụ bổ sung từ Bên mua bảo hiểm.

III. Giảm phí bảo hiểm theo quy mô nhóm

Số người tham gia bảo hiểm	Tỉ lệ giảm phí tối đa
Đến 50	20%
51 – 100	30%
Trên 100	35%

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH

PHẠM MINH TUÂN